

MỘT TRĂM LẼ MỘT CÂU CHUYỆN THIỀN

Trần Trúc Lâm Dịch

LỜI MỞ ĐẦU

101 Câu Chuyện Thiền (101 Zen Stories): đã được ấn hành lần đầu vào năm 1939 bởi Rider and Company, Luân Đôn, và David McKay Company, Philadelphia. Những mẩu chuyện này đã được chuyển sang Anh ngữ từ một cuốn sách gọi là Shaseki-shu (Collection of Stone and Sand: Góp nhặt Cát Đá), viết vào cuối thế kỷ 13 bởi một Thiền sư Nhật tên là Muju (Vô Trú), và những giai thoại của các vị Thiền tăng lượm lặt từ nhiều sách đã ấn hành tại Nhật vào khoảng đầu thế kỷ 20. Những câu chuyện này kể lại sự chứng ngộ của các vị Thiền sư Trung hoa và Nhật bản. Các ngài đã giảng dạy Thiền hơn 500 năm qua.



1. MỘT CỐC TRÀ

Nan-In, một thiền sư Nhật vào thời Minh - Trị (1868- 1912), tiếp một vị giáo sư đại học đến tham vấn về Thiền. Nan-In đãi trà. Ngài chế một cốc đầy và vẫn tiếp tục rót. Vị giáo sư nhìn cốc nước tràn cho đến khi không nhìn được, bèn lên tiếng: "Nó đã đầy tràn rồi, không thêm được nữa đâu!"

"Thì cũng như chiếc cốc này" Nan-In thong thả nói, "ông đã mang đầy tư kiến và thành kiến. Làm sao tôi có thể chỉ cho ông về Thiền nếu ông không cạn cốc của ông?"

2. TÌM THẤY VIÊN NGỌC TRÊN ĐƯỜNG BÙN

Gudo tuy là quốc sư, nhưng ngài vẫn hay du hành như một kẻ khất sĩ lang thang. Một hôm trên đường đi Edo, một trung tâm văn hóa và chính trị quan trọng, ngài đến gần một ngôi làng có tên là Takenaka. Trời đã tối và mưa tầm tã, Gudo ướt mẹp và đôi dép rơm đã toi tã. - một căn nhà tranh gần làng, ngài thấy có khoảng bốn hay năm đôi dép bầy ở cửa sỏ và muốn vào hỏi mua một đôi. Người đàn bà thấy ngài ướt lạnh, thương tình mời ngài trú qua đêm. Gudo nhận lời và cảm tạ bà ta. Ngài đến trước bàn thờ giữa nhà tụng một thời kinh. Sau đó bà mẹ của bà chủ và bầy con ra chào. Nhìn thấy cả nhà buồn bã, ngài hỏi cố sự. "Chồng con là kẻ cờ bạc say sưa", người đàn bà kể lể. "Khi ông ăn bạc thì uống rượu say mềm rồi về nhà đánh đập vợ con. Nếu ông thua thì đi vay mượn khắp nơi. Lắm khi say quá lại không về nhà. Con phải làm sao?"

"Để bản tăng giúp cho," Gudo nói. "Đây có ít tiền, hãy đi mua một chung rượu ngon và ít đồ nhắm. Rồi bà đi nghỉ đi. Bản tăng sẽ tọa thiền trước bàn thờ." Vừa đêm, ông chồng say khướt trở về, la lối om xòm. "Con mẹ nó đâu, tao về nhà đây này. Có cái gì ăn không?"

"Có" Gudo nói, "Bản tăng bị mắc mưa và được bà nhà thương tâm cho tạm trú qua đêm. Để đền đáp bản tăng có mua một ít rượu và đồ nhắm dành cho ông dùng."

Gã đàn ông hài lòng, uống sạch chung rượu rồi ngã lăn trên sàn mà ngủ. Gudo tọa thiền cạnh bên. Sáng sớm hôm sau, gã đàn ông tỉnh dậy quên hẳn mọi chuyện đêm qua.

"Ông là ai? - đâu đến đây?" gã hỏi Gudo khi ngài vẫn còn trầm tư mặc tưởng. "Bản tăng là Gudo từ Đông Kinh đến, trên đường đi Edo," Thiền sư trả lời.

Gã đàn ông xấu hổ quá, liền miệng xin lỗi quốc sư. Gudo mỉm cười.

"Mọi sự, mọi vật trên đời đều vô thường," ngài giảng giải. "Cuộc đời rất ngắn ngủi. Nếu ông cứ tiếp tục cờ bạc và rượu chè thì ông chẳng làm được việc gì hữu sự, lại còn làm khổ vợ con."

Gã đàn ông chột ngô, như ra khỏi cơn mê.

"Đại sư nói đúng," anh ta đồng ý. "Làm sao con có thể đền bù cho ngài về lời dạy này! Hay là để con mang hành lý hộ ngài và tin ngài một đoạn đường.ẽ

"Nếu ông muốn," Gudo tán đồng.

Hai người lên đường. Sau khoảng ba dặm, Gudo bảo y quay về.

"Xin được thêm năm dặm nữa," gã nài nỉ. Họ tiếp tục đi.

"Giờ ông nên quay về," Gudo khuyên.

"Hắn thêm mười dặm nữa," gã đàn ông xin.

"Hãy về ngay," Gudo bảo sau khi đã đi hết mười dặm.

"Xin cho con theo Đại sư suốt đời," gã tuyên bố.

Những thiền sư hiện đại của Nhật đều là môn đệ của người kế thừa Gudo. Tên của ngài là Mu-nan, người đàn ông đã không bao giờ quay trở lại.

3. THẬT VẬY SAO?

Thiền sư Hakuin được mọi người tán tụng là một bậc đạo hạnh. Cảnh thiền thất có một cô gái xinh đẹp mà bố mẹ là chủ một cửa hàng thực phẩm. Bỗng dưng một hôm bố mẹ cô khám phá ra rằng cô đang mang bầu. Cô không chịu khai ai là tác giả của cái bào thai, nhưng sau bao lần cật vấn cô bảo là Hakuin.

Cha mẹ cô điên tiết lên đến đối chất với Hakuin. Ngài chỉ nói "Thật vậy sao?".

Ngay khi đứa bé vừa chào đời, nó được giao cho Hakuin, lúc bấy giờ danh dự của ngài đã bị tổn thương nghiêm trọng, nhưng ngài vẫn thản nhiên. Ngài tận tình chăm sóc đứa bé và thường đi sang hàng xóm để xin sữa và các thức cần thiết khác để nuôi trẻ sơ sinh.

Một năm sau, cô gái xinh đẹp kia không chịu đựng được lương tâm cắn rứt, bèn thú nhận với bố mẹ rằng người cha thật sự của đứa bé là anh hàng cá trẻ tuổi. Bố mẹ cô gái vội vả đến tạ lỗi với thiền sư, mong ngài thứ tội và xin nhận lại đứa bé.

Hakuin chấp thuận và khi trao đứa bé lại ngài chỉ nói: "Thật vậy sao?".

4. VẮNG LỜI

Khi thiền sư Bankei thuyết pháp, thính giả không những chỉ là thiền sinh mà còn có mọi hạng của các tông phái khác. Ngài không bao giờ trích dẫn kinh sách hoặc say sưa biện luận. Thay vào đó, lời ngài giảng đi thẳng vào tâm người nghe.

Thính chúng đông đảo của ngài làm cho một vị tăng của phái Nichiren tức giận, bởi vì ngay cả đồ đệ của ông ta cũng bỏ đi nghe thiền. Vị tăng cao ngạo kia quyết định tìm đến thiền đường để tranh biện với Bankei.

"Này, ông giáo thiền kia!" vị tăng gọi lớn. "Đợi một chút. Ai kính phục ông đều nghe lời ông cả, nhưng một kẻ như ta đây không hề phục ông. Vậy ông có thể làm cho ta vâng lời ông được chăng? "

"Hãy đến gần đây, ta sẽ chỉ cho" Bankei nói.

Với vẻ tự đắc, vị tăng nọ vạch đám đông bước đến.

Bankei mỉm cười bảo "Ông hãy sang bên trái ta."

Vị tăng làm theo.

"Không," Bankei nói, "Chúng ta có thể nói chuyện d hơn nếu ông bước sang bên phải. Hãy qua đây." Ông tăng lại vênh váo bước sang bên phải.

"Ông thấy không" Bankei nhỏ nhẹ, "ông đang tuân theo lời ta và ta nghĩ ông cũng là một người rất tốt. Bây giờ hãy ngồi xuống và lắng nghe."

5. NẾU YÊU, HÃY YÊU CÔNG KHAI

Hai mươi tăng sinh và một ni sinh tên là Eshun, đang tu thiền với một vị thiền sư. Eshun rất đẹp mặc dù đã cạo đầu và khoác áo nâu sòng. Vài tăng sinh đem lòng yêu trộm. Một tăng sinh viết cho cô một lá thư tình và mong được gặp riêng. Eshun không trả lời. Ngày hôm sau vừa hết buổi giảng của thầy, Eshun đứng dậy nói lớn, ám chỉ vào người đã gửi thư cho cô: "Nếu sư huynh nào đó yêu tôi thực sự thì ngay bây giờ hãy đến đây ôm tôi."

6. KHÔNG CÓ LÒNG NHÂN

Trung hoa, có một bà lão đã tận tình săn sóc cho một vị tăng hơn hai mươi năm. Bà đã xây một thảo am và lo cơm nước cho ông ta để chuyên tọa thiền. Đến một hôm bà muốn thử xem ông đã tu hành đến đâu. Bà đi tìm được một cô gái xuân tình phơi phới. "Đến ôm ông," bà bảo cô gái, "rồi hỏi ông: Bây giờ làm trò gì nữa? "

Cô gái liền tìm đến vị tăng và chẳng bỏ mắt thì giờ nhào vào ôm và vuốt ve ông ta, rồi hỏi ông ta làm gì tiếp.

"Một cô thụ mộc trên đá lạnh vào mùa đông," vị tăng trả lời một cách văn hoa. "Còn đâu lừa lòng."

Cô gái trở về thuật lại tự sự.

"Cứ nghĩ ta đã nuôi y hơn hai mươi năm!" Bà già kêu lên giận dữ, "Y đã không màng đến nhu cầu của cô, y đã không rừ lòng giải thích cho cô. Y không cần phải đáp ứng dực tình, nhưng ít ra cũng phải có chút lòng thương."

Nói liền, bà đến đốt rụi thảo am.

7. LỜI RAO

Tanzan viết sáu mươi tám bưu thiếp vào ngày cuối của đời ngài, rồi bảo thị vệ gửi đi. Xong ngài viên tịch. Tám bưu thiếp viết:

Ta sắp rời khỏi thế gian này. Đây là lời tuyên bố cuối cùng của ta.

Tanzan

Ngày 27 tháng 7 năm 1892

8. NHỮNG CUỘN SÓNG LỚN

Buổi đầu của thời Minh Trị, có một đô vật sĩ tên là O-nami (Đại Ba).

O-nami mạnh vô song và rất am tường nghệ thuật đô vật. Trong những cuộc đấu riêng trong nội viện, y còn hạ luôn cả sư phụ nữa, nhưng trước công chúng thì y lại nhút nhát đến nỗi môn đệ của y lại đánh ngã được y.

O-nami thấy cần phải tìm một vị thiền sư nhờ giúp đỡ. Vừa lúc, có một vị sư du hành tên là Hakuju đang dừng chân ở một ngôi chùa nhỏ gần đó, O-nami tìm đến ngay và trình bày nỗi khổ tâm.

"Đại Ba là tên của ngươi," vị thiền sư trầm ngâm, "vậy thì hãy ở lại trong chùa tôi nay. Hãy tưởng tượng rằng ngươi là những cuộn sóng lớn. Ngươi không còn là đô vật sĩ nhút nhát nữa. Ngươi là những đợt sóng thần cuốn phăng tất cả. Cứ làm như thế thì ngươi sẽ trở thành đô vật sĩ vĩ đại toàn quốc.ẽ

Thiền sư lui nghĩ. O-nami tỉnh tọa cố tưởng tượng mình là những ngọn sóng. Y nghĩ ngợi lung tung. Rồi dần dần y có cảm giác của những làn sóng. Đêm dần qua thì

ngọn sóng càng lớn. Chúng cuốn phăng cả bông hoa trong các bình cúng. Ngay cả tượng Phật trên bàn thờ cũng bị chìm. Trước bình minh thì chẳng còn thấy chùa đâu mà chỉ là một đại dương bao la.

Đến sáng, thiền sư thấy O-nami còn đang trầm tư mặc tưởng, môi nở nụ cười. Ngài vỗ vai đồ vật sĩ. "Bây giờ không còn gì đáng ngại nữa," ngài bảo. "Người là những cuộn sóng ấy. Người sẽ cuốn phăng mọi vật trước mắt."

Ngày hôm ấy, O-nami thắng trận thi đấu một cách d dằn. Về sau không còn ai trên nước Nhật có thể hạ y được nữa.

9. MẶT TRĂNG KHÔNG THỂ BỊ ĐÁNH CẤP ĐƯỢC

Ryokan, một vị thiền sư sống cuộc đời hết sức giản đơn trong một thảo am ở dưới chân núi. Một đêm có kẻ đạo chích đột nhập nhưng nhìn quanh chẳng có gì đáng lấy cả. Ryokan vừa trở về, bắt gặp kẻ trộm.

"Có lẽ người từ xa lắm đến thăm ta," ngài nói với hắn, "và không nên về tay không. Hãy cầm lấy bộ quần áo của ta như là một món quà mọn."

Kẻ trộm sững sốt. Hắn vợ bộ quần áo và chuồn ngay.

Ryokan ngồi trên truông ngắm trăng. "Thiệt đáng thương," ngài trầm ngâm, "Ta ước gì có thể tặng cho hắn mặt trăng tuyệt đẹp này."

10. BÀI THƠ CUỐI CỦA HOSHIN

Thiền sư Hoshin sống ở Trung Hoa nhiều năm trước khi quay về vùng đông bắc nước Nhật để thu dạy đệ tử. Khi già lắm ngài mới kể lại cho đệ tử nghe một câu chuyện mà ngài đã từng nghe ở Trung quốc. Chuyện kể:

Một năm vào cuối tháng chạp, Tokufu đã quá già nói với đệ tử: "Ta không sống được đến sang năm vậy các con hãy sẵn sóc ta thật tốt trong năm nay nhé."

Tặng chúng nghĩ rằng ngài chỉ nói đùa, thế nhưng vì ngài là bậc thầy đạo cao đức trọng cho nên các thiền tăng thay nhau chăm sóc ngài rất mực cho hết những ngày còn lại trong năm.

Vào đêm giao thừa, Tokufu nói: "Các con rất tốt với ta. Chiều mai, khi tuyết ngừng rơi, ta sẽ xa các con."

Tăng chúng cười rân, nghĩ rằng thầy mình đã quá già nên lắm cảm bởi vì đêm rất tỏ và chẳng thấy tuyết đâu. Nhưng đến nửa đêm tuyết bắt đầu rơi, và đến sáng hôm sau thì chẳng thấy thầy đâu nữa. Họ tìm đến thiên đường thì thấy ngài đã viên tịch.?

Sau khi kể xong, Hoshin nói với môn đồ: "Cũng chẳng khó mấy để một thiền sư đoán được ngày mình viên tịch, nhưng nếu muốn thì ông ta có thể làm được."

"Thầy làm được không? ẽ một đệ tử hỏi. "

"Được chứ," Hoshin trả lời. "Ta có thể cho các con biết việc ta sẽ làm sau bảy ngày nữa."

Chẳng có môn đồ nào nào tin hết, và cũng chẳng ai để ý đến câu chuyện đã nói cho đến một hôm ngài cho gọi bọn họ lại.

"Bảy ngày trước," ngài nhắc lại, "ta nói với các người rằng ta sẽ lìa xa các người. Theo thông lệ thì nên để lại một bài thơ giả biệt, nhưng ta thì chẳng phải là thi sĩ hoặc kẻ viết chữ đẹp. Một đứa trong các con ghi hộ ta mấy lời cuối cùng này."

Đồ chúng tưởng ngài đùa cợt, nhưng một đệ tử đã chuẩn bị để ghi chép.

"Con sẵn sàng chưa? Hoshin hỏi.

"Bạch thầy, rồi ạ," đệ tử đáp.

Rồi Hoshin đọc bài kệ:

Ta đến từ trong sáng

Và về với trong sáng.

Là cái gì vậy?

Bài thơ thiếu một câu nữa để trở thành bài hài cú, người đệ tử nhắc: "Su phụ, còn thiếu một câu nữa."

Hoshin gầm lên như sư tử hồng: "Kaa!" rồi thăng.

11. CÂU TRUYỆN VỀ NÀNG SHUNKAI

Shunkai còn có tên khác là Suzu, một giai nhân sắc nước hương trời. Lúc còn trẻ nàng đã bị ép hôn; không bao lâu sau cuộc hôn nhân đổ vỡ, nàng theo học triết ở một trường đại học.

Ai nhìn thấy Shunkai cũng đều thầm yêu trộm nhớ. Đã thế, nàng đến đâu cũng gây được cảm tình. Khi không hài lòng với triết học, nàng đến một thiền viện để học thiền, và rồi các thiền sinh lại mê nàng như điều đồ . Số của Shunkai thật là đào hoa.

Sau rốt nàng thực sự trở thành một thiền sinh ở Kyoto. Các sư huynh ở thiền viện Kennin đều ca tụng lòng thành của nàng, và một vị trong số đó kết thân và giúp nàng thấu triệt được thiền.

Viện trưởng của thiền viện là Mokurai, Tịnh Sám, rất là khắc khe. Ngài tự giữ giới rất nghiêm và đòi hỏi mọi thiền sinh cũng phải như thế. Nhưng than ôi, trong nước Nhật hiện đại, tăng sinh lại lấy vợ. Mokurai thường phải dùng chổi để xua đuổi phụ nữ ra khỏi các thiền viện của ngài, khi thấy có bóng hồng thấp thoáng.

Nhưng khổ thay, đuổi ra bao nhiêu lại vào càng nhiều hơn. Bà vợ của ông trưởng tràng lại bắt đầu ghen tương với Shunkai. Bà càng điên tiết hơn khi nghe các thiền sinh ca ngợi sự liễu ngộ thiền của nàng. Sau rốt bà đi phao tin về sự liên hệ giữa Shunkai và người bạn thiền huynh; vì vậy mà hai người bị đuổi ra khỏi thiền viện.

"Ta có thể chịu một phần lỗi," Shunkai thầm nghĩ, "nhưng bà vợ của ông trưởng tràng cũng không thể ở lại thiền viện khi bạn của ta bị đối xử bất công như vậy."

Đêm ấy Shunkai phóng hỏa đốt rụi thiền viện có từ 500 năm. Hôm sau nàng bị nhà chức trách bắt giữ.

Một luật sư trẻ chú ý đến nàng và muốn giúp làm cho bản án nhẹ hơn. "Ông không nên giúp tôi," nàng nói. "Bởi vì tôi sẽ gây nên tội khác để lại bị cầm tù."

Sau bảy năm bị giam giữ, và ngay cả ông cai ngục 60 tuổi cũng mê mết vì nàng, cuối cùng Shunkai được thả.

Nhưng từ đó, chẳng ai muốn gần gũi giúp đỡ nàng. Ngay cả các thiền sinh, những kẻ vốn tin vào giác ngộ giải thoát trong đời này với thân xác này, cũng xa lánh nàng.

Shunkai khám phá ra rằng Thiền là một việc mà kẻ theo thiền lại là một việc khác hẳn. Nàng mắc bệnh và kiệt lực.

Nàng gặp một tăng sĩ phái Shinsu, và được dạy niệm danh hiệu Đức Quán Thế Âm. Nhờ vậy tâm hồn Shunkai được an ủi. Nàng chết khi còn tuyệt đẹp ở tuổi vừa ba mươi.

Khi còn đói rách, nàng đã viết lại câu chuyện về đời nàng để kiếm sống. Câu chuyện được lan truyền ở Nhật; rồi những kẻ đã từng xa lánh nàng, đã từng ganh ghét và thóa mạ nàng nay lại đọc chuyện đời nàng trong nước mắt ràn rụa vì hối hận.

12. ÔNG TÀU VUI VẺ

(Hay Ông Thần Tài -- LND.)

Nếu ai đi phố Tàu ở Mỹ cũng đều thấy tượng của một vị mập mạp mang một túi vải. Những kẻ kinh doanh gọi là Ông Tàu vui vẻ hay Ông Thần tài.

Thực ra ông này tên là Hotei, sống ở thời nhà Đường. Ông chẳng có ý tự gọi mình là thiền sư hoặc kết nạp môn đồ.

Ông đi rao khắp phố phường, vai mang một cái túi vải lớn trong đó chứa đủ thứ kẹo, bánh, trái cây người ta cúng biếu, rồi ông lại phát cho lũ trẻ hay chạy theo ông vui đùa. Ông đã tạo nên một nhà trẻ giữa phố.

Khi nào ông gặp một kẻ mộ đạo, ông ngửa tay xin: "Cho tôi một hào." Và nếu có ai bảo ông trở về chùa mà thuyết pháp, ông lại trả lời: "Cho tôi một hào."

Một hôm đang vui chơi với đám trẻ, tình cờ có một thiền sư đi qua, dừng lại hỏi: "Thế nào là yếu tính của Thiên?"

Lập tức, Hotei yên lặng bỏ túi vải nặng nề xuống đất.

Vị thiền sư kia hỏi tiếp: "Thế thì, cái thực dụng của Thiên là gì? Nhanh chóng, Ông Tàu vui vẻ vác cái bị lên vai và tiếp tục đi.

13. MỘT ÔNG PHẬT

Tại Đông Kinh vào thời Minh Trị, có hai vị thiền sư nổi danh với tánh tình khác hẳn nhau. Một vị là Unsho, ở Shingon chuyên giữ giới luật rất mực. Ngài không bao giờ uống rượu và ăn sau 11 giờ sáng. Vị kia là Tanzan, dạy triết tại trường Đại học Hoàng gia, chẳng hề giữ giới. Khi ngài đói thì ăn, buồn ngủ thì đánh một giấc dù ban ngày.

Một hôm Unsho đến viếng Tanzan, và thấy vị này đang uống rượu.

"Chào sư huynh, Tanzan lên tiếng. "Uống cùng tôi một chén chẵng?"

"Tôi chẳng bao giờ uống rượu!" Unsho đồng dặc bảo.

"Kẻ không biết uống rượu chẳng phải là người," Tanzan nói.

"Này, Sư huynh gọi tôi không phải là người chỉ vì tôi không say sưa ư!" Unsho bắt bình lớn tiếng. "Nếu không phải là người, tôi là gì vậy?"

"Một ông Phật," Tanzan trả lời.

14. CON ĐƯỜNG BÙN LẦY

Một hôm Tanzan và Ekido cùng đi trên một con đường lầy lội. Con mưa nặng hạt vẫn còn rơi. Qua một khúc quanh, họ gặp một người thiếu nữ xinh đẹp trong bộ kimono với đai lưng bằng lụa, ngập ngừng không băng qua đường được.

"Này cô bé," vừa nói xong, tức thì Tanzan bế cô gái sang bên kia đường.

Ekido không trò chuyện nữa cho mãi đến đêm khi hai người đến trú ở một ngôi chùa. Không còn chịu được nữa Ekido phàn nàn với Tanzan: "Chúng ta là tăng sĩ, không được đến gần phụ nữ, nhất là con gái trẻ đẹp. Nguy hiểm lắm. Tại sao sư huynh lại phạm giới?"

"Ừa, tôi đã để cô gái ở đấy rồi mà," Tanzan nói. "Sư huynh còn mang cô ấy theo ư?"

15. SHOUN VÀ MẸ

Shoun đã trở thành một thiền sư của phái Soto. Cha ngài qua đời khi ngài còn là một thiền sinh, để lại một mẹ già ngài phải chăm nom. Mỗi khi đến thiền đường ngài đều đưa mẹ theo. Vì mẹ ngài luôn ở bên cạnh, cho nên khi viếng các tự viện, ngài không thể ngụ cùng chư tăng. Ngài xây một thảo am kế cận để được săn sóc cho mẹ. Ngài thường chép kinh kệ để sinh sống. Khi Shoun mua cá cho mẹ, kẻ chợ đều mỉa mai, bởi nghĩ rằng ngài phạm giới, nhưng ngài bỏ ngoài tai. Tuy vậy, mẹ ngài lại đau lòng khi thấy mọi người đàm tiếu con mình. Sau rốt bà bảo Shoun: "Mẹ nghĩ mẹ có thể trở thành ni cô và ăn chay được." Bà liền thực hành và tu học.

Shoun rất thích nhạc và đã từng là bậc thầy về đàn tranh. Mẹ ngài cũng biết chơi đàn tranh. Có nhiều đêm trăng tròn, hai mẹ con thường hòa đàn với nhau.

Một đêm có người con gái đi ngang nhà và nghe được tiếng đàn, liền mời ngài đến nhà nàng đánh đàn vào đêm sau. Ngài nhận lời. Vài ngày sau, ngài gặp cô gái ngoài phố và cảm ơn nàng về lòng hiếu khách. Mọi người đều cười chế nhạo vì người thiếu nữ đó là gái giang hồ.

Một ngày kia Shoun phải đến thuyết pháp ở một ngôi chùa xa. Vài tháng sau, ngài trở về và được tin mẹ vừa mất. Người quen không biết ngài ở đâu để báo tin, nên tiến hành tang lễ.

Shoun bước đến, dùng gậy gõ lên quan tài. "Mẹ ơi, con đã về đây," ngài nói.

"Con ạ, mẹ vui lắm khi thấy con trở về," ngài tự trả lời.

"Vâng, con cũng vui lắm," Shoun trả lời. Rồi ngài tuyên bố cùng mọi người: "Tang l đã xong. Xin chôn cất tử tế."

Khi Shoun về già, ngài biết không còn sống được bao lâu, liền gọi môn đồ đến vào một buổi sáng rồi bảo rằng ngài sẽ viên tịch vào buổi trưa. Đốt hương trước di ảnh của mẹ và sư phụ, ngài viết một bài kệ:

Ta đã cố sống cho trọn vẹn trong năm mươi sáu năm,

Rong ruổi trên đời.

Bây giờ mưa đã tạnh và mây đang tan,

Có gương trăng tròn trong bầu trời xanh.

Môn đệ của ngài vây quanh tụng kinh, và Shoun ra đi trong tiếng kinh cầu.

16. KHÔNG XA CÔI PHẬT

Một sinh viên đại học đến thăm Gasan và hỏi: "Có bao giờ ngài đọc Thánh kinh không?"

"Không, hãy đọc cho ta nghe," Gasan bảo.

Người sinh viên mở cuốn Thánh kinh và đọc một đoạn ở phần Thánh Ma-thi-ơ (Matthew): "Còn về đồ mặc, sao các ngươi lo lắng làm chi? Hãy ngắm xem hoa huệ ngoài đồng lớn lên thế nào: chẳng lao khổ, chẳng kéo chi, nhưng ta nói cùng các ngươi, dầu Sa-lô-môn vinh hiển cả thể, cũng không mặc được bằng một trong những hoa ấy... Vậy nên, chớ lo lắng chi về ngày mai, vì ngày mai sẽ tự lo lắng cho ngày mai."

Gasan bảo: "Ai đã nói được những lời đó, ta cho là kẻ giác ngộ."

Người sinh viên đọc tiếp: "Hãy xin, sẽ cho, hãy tìm, sẽ gặp; hãy gõ, sẽ mở cho. Vì hai xin thì được, ai tìm thì gặp, ai gõ thì được mở cho."

Gasan nhận xét: "Thật tuyệt. Ai nói điều ấy không xa côi Phật là bao."

17. LỜI DẠY DÈ XẼN

Một bác sĩ trẻ ở Đông kinh tên là Kusuda gặp một người bạn đang học thiền. Anh bác sĩ trẻ hỏi thiền là gì.

"Tôi không thể nói được," người bạn trả lời, "nhưng có một điều chắc chắn là nếu anh ngộ được thiền thì anh không còn sợ chết nữa."

"Được," Kusuda nói. "Tôi sẽ thử xem. Vậy tìm thiền sư ở đâu?"

"Đến thầy Nan-in," người bạn bảo.

Thế là Kusuda tìm đến Nan-in, mang theo con dao bén để xem thiền sư có thực không sợ chết.

Khi Nan-in trông thấy Kusuda, ngài lên tiếng: "Chào ông bạn. Khỏe không? Chúng ta đã lâu không gặp!"

Kusuda sững sốt, bảo: "Chúng ta không từng biết nhau mà."

"Ồ! đúng thế," Nan-in trả lời "Tôi nhầm ông với một vị bác sĩ khác thường đến đây học thiền." Với sự khởi đầu như vậy, Kusuda mất cơ hội thử thách vị thiền sư, anh ngập ngừng hỏi xem nếu anh ta có thể học thiền được không?

Nan-in bảo "Thiền chẳng khó. Nếu ông là thầy thuốc, hãy chữa trị bệnh nhân với từ tâm. Đó là Thiền.

Kusuda trở lại viếng Nan-in ba lần và mỗi lần đều được dạy cùng một câu. "Một người thầy thuốc chớ nên phí thì giờ ở đây. Hãy trở về chăm sóc bệnh nhân.ẽ

Kusuda vẫn chưa hiểu tại sao lời dạy như vậy có thể giúp cho người học đạo không sợ chết. Đến lần thứ tư anh phàn nàn: "Bạn tôi bảo tôi rằng khi học thiền người ta không còn sợ chết nữa. Mỗi lần tôi đến đây ngài đều bảo tôi phải về chăm sóc bệnh nhân. Việc đó thì tôi rành lắm rồi. Nếu thiền chỉ có vậy thì tôi sẽ không đến thăm ngài nữa."

Nan-in mỉm cười và vỗ vai người bác sĩ. "Tôi đã quá khắc khe với ông. Để tôi cho ông một công án."

Ngài dạy Kusuda quán tưởng về KHÔNG của Joshu (Triệu Châu), bài đốn ngộ đầu tiên trong cuốn Vô Môn Quan.

Hai năm liền, Kusuda quán tưởng đến công án KHÔNG. Khá lâu anh tưởng chừng đã ngộ được chân tâm, nhưng thiền sư vẫn bảo: "Ông chưa đạt đến.ẽ

Kusuda tiếp tục quán chiếu thêm một năm rưỡi nữa. Tâm bắt đầu định. Các vấn nạn được giải tỏa. KHÔNG trở thành chân lý. Anh ta chăm sóc bệnh nhân tốt hơn, mà chính anh cũng chẳng hề biết đến, anh đã không còn bận tâm đến sự sống và chết nữa. Từ đó mỗi khi anh đến thăm Nan-in, vị sư già chỉ mỉm cười.

18. NGỤ NGÔN

Trong Kinh, Đức Phật có dạy một câu chuyện ngụ ngôn như sau: Một người đi qua một cánh đồng và gặp một con hổ . Anh ta bỏ chạy, con hổ đuổi theo. Đến một bờ

vực sâu, anh chụp được một sợi dây leo và đu lững lơ gần bờ vực. Bên trên con hổ đang cúi xuống đánh hơi. Run sợ cuống cuồng, anh nhìn xuống đáy vực sâu lại thấy một con hổ khác đang nhe răng nhìn lên.

Bỗng lại xuất hiện hai con chuột, một trắng một đen đang gặm nhấm sợi dây leo. Chợt anh thấy một quả dâu chín mọng bên cạnh. Một tay nắm chặt dây, tay kia nhặt quả dâu bỏ vào miệng. Chao ôi sao nó ngọt thế!

19. NHẤT ĐẾ

Nếu ai đến thăm thiền viện Obaku ở Kyoto đều nhìn thấy một bảng gỗ khắc chữ đại triện "Nhất Đế" trên cổng. Đối với người biết thưởng thức lối viết chân phương ai cũng đều tấm tắc khen ngợi là một tuyệt tác. Nó được viết bởi thiền sư Kosen hai trăm năm trước.

Thực ra ngài viết trên giấy, rồi nghệ nhân mới dựa theo khắc trên gỗ thật lớn. Khi Kosen viết thảo thì một thiền sinh đã đứng bên cạnh mài cả hàng mấy hũ mực lớn tương, và cũng bạo dạn không ngừng phê bình lối viết của sư phụ.

"Chưa được," Y thưa với Kosen sau bản thứ nhất.

"Cái này thì thế nào?"

"Còn kém, tệ hơn bản trước nữa," đệ tử phê.

Kosen kiên nhẫn viết bản này qua bản khác cho đến khi đếm được tám mươi tư bản với chữ "Nhất Đế" chông chát mà đệ tử vẫn chê.

Đến một lúc thiền sinh trẻ kia bước ra ngoài trong chốc lát, Kosen nghĩ: "Bây giờ là lúc ta thoát ra khỏi cái dòm chùng của nó," và ngài phóng bút viết liền tay với tâm thơ thới chữ "Nhất Đế." Quay vào, người đệ tử reo lên: "Tuyệt tác."

20. LỜI MẸ DẠY

Jiun, một vị Thiền sư phái Shingon, vốn là một học giả chữ Phạn thời Tokugawa. Lúc còn là thiền sinh, ngài hay thuyết giảng cho các đồng môn.

Khi hay tin, mẹ ngài liền viết cho ngài một lá thư: "Con ạ, Mẹ không tin rằng khi con hiến mình vào cửa Phật là cốt để trở thành một cuốn tự điển sống. Biện bác, sành sỏi, vẽ vang và tự mãn chẳng đi đến đâu. Mẹ muốn con hãy dẹp cái trò lên lớp đó đi. Hãy dọn

mình tĩnh tu trong một tiểu viện ở chốn thâm sơn cùng cốc. Dành mọi thì giờ cho việc thiền quán, may ra con mới ngộ được chánh đạo.

21. TIẾNG VỖ CỦA MỘT BÀN TAY

Mokurai là thiền sư của chùa Kennin, biệt danh là Tịnh Sấm. Ngài có một đệ tử được gọi gấm tên là Toyo, chỉ mới có mười hai tuổi. Mỗi buổi sáng và mỗi buổi tối Toyo thấy các đệ tử lớn tuổi hơn thường đến viếng sư phụ mong được chân truyền thiền học và chỉ dạy công án để định tâm.

Toyo cũng ước được tọa thiền.

"Hãy ráng chờ thêm nữa," Mokurai bảo. "Con hãy còn bé lắm."

Nhưng đứa trẻ cứ nài nỉ mãi nên sư phụ cũng chiều lòng.

Một buổi tối Toyo đến bên ngoài cửa phòng của sư phụ đúng giờ. Cậu đánh chuông báo hiệu, đánh lễ ba lần ngoài cửa rồi đến ngồi trước mặt sư phụ trong sự yên lặng kính cẩn.

"Con đã nghe tiếng vỗ của hai bàn tay," Mokurai bảo. "Bây giờ chỉ cho ta tiếng vỗ của một bàn tay."

Toyo cúi lạy và lui về phòng mình mà quán chiếu đến công án này. Từ cửa phòng cậu ta có thể nghe văng vẳng tiếng nhạc của các cô đầu geisha. "Ồ! có rồi!" cậu reo lên.

Đêm hôm sau, khi sư phụ bảo cậu diễn tả tiếng vỗ của một bàn tay, Toyo bắt đầu đàn bài nhạc của các cô đầu.

"Không, không, thiền sư Mokurai bảo. "Chẳng phải thế đâu. Đó không phải là tiếng vỗ của một bàn tay. Con chẳng hiểu gì cả."

Cho rằng tiếng nhạc văng vẳng quá rầy quá, Toyo bèn tìm một căn phòng vắng lặng hơn. Cậu ta nghĩ miên man. "Thế nào là tiếng vỗ của một bàn tay?" Cậu chợt nghe có tiếng nước rơi. "Ta được rồi," cậu tưởng.

Khi cậu gặp lại sư phụ, Toyo bắt chước tiếng nước rơi.

"Cái gì vậy?" thiền sư Mokurai hỏi. "Đó là tiếng giọt nước rơi, nhưng không phải là tiếng vỗ của một bàn tay. Ráng nữa đi." Thất vọng, Toyo mặc tưởng đến tiếng vỗ của một bàn tay. Cậu nghe tiếng gió thổi. Nhưng lại bị gạt đi.

Cậu nghe tiếng cú kêu. Lại cũng bị từ chối.

Tiếng vỗ của một bàn tay lại không phải là của bầy châu chấu.

Toyo đến và đi cũng phải mười bận viếng Thầy với nhiều tiếng động khác nhau. Tất cả đều sai bét. Cả một năm cậu cứ suy nghĩ về tiếng vỗ của một bàn tay là thế nào.

Cuối cùng, cậu bé Toyo đi vào thiền định và quán chiếu tất cả các tiếng động. "Con chẳng còn biết thêm tiếng động nào khác nữa," cậu giải thích về sau này, "do đó con đạt đến tiếng động vô thanh."

Toyo đã ngộ được tiếng vỗ của một bàn tay.

22. TIM TA NÓNG NHƯ LỬA

Soyen Shaku, vị Thiền sư đầu tiên đặt chân đến Hoa Kỳ, bảo: "Tim ta nóng như lửa, nhưng mắt ta lại lạnh như tro." Ngài đặt ra những qui định sau và thực hành mỗi ngày.?

Buổi sáng, trước khi đắp y, đốt hương và tọa thiền.

Ngủ đúng giờ. Nhận phần ăn của mình cũng đúng lúc. Ăn vừa đủ, không ăn cho thỏa mãn.

Thái độ khi tiếp khách cũng giống như khi mình ở một mình. Khi ở một mình cũng giữ thái độ y như lúc tiếp khách.

Chú ý vào mình nói cái gì và bất cứ điều gì mình nói. Thực hành mãi.

Khi cơ hội đến, không buông trôi, nhưng phải suy nghĩ kỹ trước khi hành động.

Không nên hối tiếc chuyện đã qua. Hãy hướng về tương lai.

Phải có thái độ vô úy của một kẻ anh hùng, nhưng có quả tim của một trẻ thơ.

Khi đi ngủ, hãy ngủ như là giấc ngủ cuối. Khi thức dậy, hãy tức khắc rời xa giường y như khi ta vứt đi đôi giày cũ.

23. SỰ RA ĐI CỦA ESHUN

Khi Sư bà Eshun, tuổi đã quá 60, sắp lìa trần, bảo chư tăng chắt một giàn củi lớn ngoài sân.

Ngồi ngay ngắn giữa đống củi, bà bắt đầu cho đốt lửa ở xung quanh.

"Sư bà!" một vị tăng gào lên, "có nóng lắm không?"

"Chỉ có người u mê như người mới quan tâm đến chuyện còn con như vậy," Eshun trả lời.

Lửa bùng lên, và bà viên tịch.

24. TỤNG KINH

Một nông dân nhờ một vị tăng phái Tendai tụng kinh cho vợ anh ta vừa mất. Sau thời kinh, anh hỏi: "Ngài có tin rằng vợ tôi hưởng được phước đức của thời kinh không?"

"Chẳng những chỉ vợ của gia chủ mà tất cả chúng sanh đều được hưởng cả," vị tăng trả lời.

"Nếu ngài bảo mọi chúng sanh đều được phước, người nông dân bảo, "vậy thì họ sẽ dành hết vì vợ tôi rất yếu đuối. Xin ngài chỉ tụng kinh cho vợ tôi thôi."

Vị tăng giải thích rằng người Phật tử nào cũng muốn hồi hướng công đức cho tất cả chúng sinh.

"Đó là một giáo lý cao thượng, anh nông dân kết luận, "nhưng xin ngài dành cho một ngoại lệ. Tôi có tên láng giềng thô bạo hằng xử tệ với tôi. Xin ngài loại nó ra khỏi cái thành phần chúng sinh kia nhé."

25. BA NGÀY NỮA

Suiwo, đệ tử của Hakuin, là một thiền sư giỏi. Trong thời an cư kiết hạ, một đệ tử từ một đảo phương nam nước Nhật đến gặp thầy. Suiwo trao cho một công án: "Nghe tiếng vỗ của một bàn tay."

Người đệ tử đã trải qua ba năm mà vẫn chưa ngộ được. Một đêm nọ, ông ta đến gặp Suiwo nước mắt đầm đìa. "Con đành chịu xấu hổ trở về quê thôi," ông ta bảo, "vì con chẳng giải được vấn nạn."

"Hãy đợi thêm một tuần nữa đi và ráng chú tâm thiền định." Suiwo khuyên. Người thiền sinh vẫn chẳng liễu ngộ được. "Ráng thêm một tuần nữa," Suiwo bảo. Người đệ tử vâng lời nhưng vẫn vô ích.

"Thêm một tuần nữa." Lại vô hiệu. Chán nản quá, người thiền sinh xin được về quê, nhưng Suiwo yêu cầu thiền quán thêm năm ngày nữa. Chẳng đi đến đâu. Rồi ngài phán: "Thiền thêm ba ngày nữa, nếu người không ngộ được thì hãy tự tử đi."

Đến ngày thứ hai, vị thiền sinh hốt nhiên thoát ngộ.



26. TRANH BIỆN ĐỀ ĐƯỢC TẠM TRÚ

Các vị tăng khi đi hoằng pháp đó đây, nếu khởi biện và thắng được một cuộc tranh luận về Phật pháp với các vị đang trụ trì ở một tự viện thì được lưu trú, nhưng nếu thua thì lại xách gói ra đi.

Trong một ngôi chùa ở phía bắc nước Nhật, có hai vị tăng sĩ huynh đệ kia cùng tu. Vị sư huynh thì uyên bác, nhưng sư đệ thì dốt nát mà lại chột mắt. Có một vị tăng du hành đến xin tạm trú, đã nhã nhặn thách thức một cuộc tranh luận về giáo pháp thâm diệu. Vị sư huynh hôm ấy đã mỏi mệt vì nghiên cứu kinh sách nên bảo sư đệ thay thế. "Hãy ra tiếp và hãy đối thoại trong tĩnh lặng" Sư huynh căn dặn.

Rồi vị sư đệ và người lữ khách cùng đến trước điện Phật và ngồi xuống.

Một lát sau, người lữ khách đứng dậy vội vã đến thưa cùng vị sư huynh: "Sư đệ của ngài quả là tuyệt. Ông ấy hạ bàn tăng rồi."

"Hãy nói lại cho ta nghe chuyện đối thoại," vị sư huynh nói.

"À thế này!" người lữ khách kể, "trước tiên bàn tăng giơ lên một ngón tay tượng trưng cho Đức Phật, Đấng Giác ngộ. Sư đệ liền giơ lên hai ngón, ám chỉ Đức Phật và giáo pháp của Ngài. Bàn tăng giơ lên ba ngón tượng trưng Phật, Pháp và Tăng. Sư đệ liền giơ nắm đấm trước mặt bàn tăng, ám chỉ rằng cả ba đều khởi từ nhất thể. Như thế là sư đệ đã thắng và bàn tăng không có lý do gì lưu lại đây cả." Nói xong, lữ khách ra đi.

"Lão quái tăng ấy đâu rồi?" vị sư đệ chạy vào phòng sư huynh hỏi.

"Ta biết rằng đệ đã thắng cuộc tranh luận."

"Thắng con khỉ họ. Tôi định nện cho lão ta một trận."

"Kể cho ta nghe chuyện gì đã xảy ra nào," sư huynh bảo.

"Thế nào ư! vừa gặp tôi là lão giơ một ngón tay lên, ý muốn sỉ nhục tôi bằng cách ám chỉ tôi chột mắt. Nể lão là khách nên tôi ráng lịch sự, rồi thì lão giơ lên hai ngón, ý mừng rằng lão có hai con mắt. Kế đến tên mắc dịch đó lại giơ lên ba ngón, muốn nói rằng giữa hai người chỉ có ba con mắt. Tôi cáu quá định đấm cho lão một quả nhưng lão lại chạy mất và chuyện chỉ có vậy!"

27. GIỌNG NÓI CỦA HẠNH PHÚC

Sau khi Bankei qua đời, một người mù thường sống cạnh thiền viện kể với bạn rằng: "Bởi tôi mù nên không thể nào nhìn thấy rõ mặt ai, vì thế tôi đoán được tâm tánh của mỗi người qua tiếng nói. Thông thường khi tôi nghe ai khen ngợi kẻ khác hạnh phúc hay thành công, tôi còn nghe được cái giọng thàm kín của ganh tị. Khi nghe lời chia buồn kẻ khác gặp điều bất hạnh, tôi nghe có giọng khoái trá thỏa mãn, rõ là kẻ nói lời chia buồn mà lòng thì sung sướng vì có những món kẻ kia bỏ lại để cho mình chiếm đoạt."

"Chỉ riêng giọng nói của Thiền sư Bankei là luôn luôn thành thực. Khi ngài nói lời vui vẻ, tôi chỉ nghe được có giọng vui vẻ. Khi ngài tỏ lòng buồn rầu, tôi chỉ nghe được một giọng buồn rầu."

28. HÃY TỰ MỞ KHO BÁU CỦA MÌNH

Daiju tìm đến Thiền sư Baso ở Trung quốc để học đạo. Baso hỏi: "Ông tìm kiếm cái gì?"

"Đạo giác ngộ," Daiju trả lời.

"Ông đã có sẵn kho báu, tại sao còn phải tìm kiếm bên ngoài?" Baso hỏi.

Daiju thắc mắc: "Kho báu của tôi ở đâu?"

Baso trả lời: "Cái mà ông vừa hỏi là kho báu của ông đây."

Daiju hốt nhiên thoát ngộ! Từ đấy về sau ngài thường khuyên bạn bè: "Hãy mở kho báu của mình ra mà dùng."

29. KHÔNG NƯỚC, KHÔNG TRĂNG

Khi sư cô Chiyono theo học Thiền với thiền sư Bukko của phái Engaku, đã lâu mà cô vẫn chưa đốn ngộ.

Mãi đến một đêm sáng trăng nọ, cô gánh nước đầy trong hai thùng gỗ niềng bằng tre. Niềng tre đứt và đáy thùng bung ra. Ngay lúc ấy Chiyono hoắc ngộ.

Để ghi lại sự chứng nghiệm, cô viết thành một bài kệ:

Như thế, ta đã cố giữ cái thùng gỗ cũ

Sợ niềng tre đã yếu và sắp đứt

Cho đến lúc cái đáy thùng bung ra

Chẳng còn nước trong thùng

Chẳng còn trăng trong nước

30. TẮM DANH THIẾP

Keichu, Một Đại thiền sư thời Minh Trị, trụ trì đại tự viện Tofuku ở Kyoto. Một ngày nọ, thống đốc của Kyoto đến thăm ngài lần đầu.

Viên thị vệ đưa vào tám danh thiệp ghi: Kitagaki, Thống đốc Kyoto.

"Ta chẳng có việc gì quan hệ với ông này," Keichu nói với thị vệ. "Bảo ông ta về đi."

Viên thị vệ mang tám thiệp trở ra với lời cáo lỗi.

"Đấy là lỗi tại tôi," ông thống đốc nói và lấy bút xóa đi mấy chữ Thống đốc Kyoto. "Xin thưa lại với đại sư lần nữa."

"Ồ! Kitagaki đấy à?" thiền sư thốt lên khi nhìn thấy tám danh thiệp. "Ta muốn tiếp ông ấy."

31. MỌI THỨ ĐỀU LÀ THƯỢNG HẢO HẠNG

Khi Banzan đi qua chợ nghe được câu chuyện đối thoại giữa anh hàng thịt và người khách mua.

"Bán cho tôi miếng thịt ngon nhất trong hàng của ông," khách bảo.

"Món gì trong hàng của tôi cũng đều thượng hảo hạng cả," anh hàng thịt trả lời. "-đây, bà không thể tìm thấy miếng thịt nào mà không phải là thượng hảo hạng." Qua câu chuyện, Banzan chợt liễu ngộ.

32. THỜI GIỜ LÀ CHÂU BÁU

Một Sứ quân hỏi Takuan, một vị thiền sư, một lời khuyên cách dùng thì giờ như thế nào. Ông ta cảm thấy thời gian trôi lâu quá, suốt ngày ngồi cứng người ở trường để mọi người báỉ kiến.

Takuan viết tám chữ Hán để trao lại:

Một ngày không có hai

Thời giờ là châu báu.

Ngày này không hề trở lại

Mỗi phút đáng giá một viên ngọc quý.

33. BÀN TAY CỦA MOKUSEN

Mokusen Hiki trụ trì ở một tự viện thuộc tỉnh Tamba. Một trong những đệ tử than phiền với ngài về tánh bủn xỉn của vợ mình. Mokusen đến viếng bà vợ của người đệ tử và giơ ra nắm đấm trước mặt người đàn bà.

"Vậy là có ý gì?" bà ta ngạc nhiên hỏi.

"Giả sử nắm tay của ta cứ như thế này mãi. Bà gọi nó là gì?" ngài hỏi.

"Dị dạng," người đàn bà trả lời.

Rồi ngài xòe bàn tay ra trước mặt bà và hỏi: Giả sử nếu nó cứ như thế này mãi, bà gọi thế nào?"

"Một loại dị dạng khác," bà ta trả lời.

"Nếu bà hiểu được như vậy," Mokusen kết luận, "bà là một người vợ tốt." Xong ngài ra về.

Sau lần viếng thăm đó, người đàn bà hết lòng giúp chồng bố thí và tiết kiệm.

34. MỘT NỤ CƯỜI TRONG ĐỜI

Suốt đời Mokugen, chưa ai thấy ngài cười cho đến khi sắp chết. Vào ngày cuối ngài bảo với các đệ tử trung thành: "Các con học với ta hơn mười năm nay. Giờ hãy cho ta thấy lối liễu ngộ thiên của các con như thế nào. Ai biểu lộ rõ nhất sẽ được truyền y bát và kế tục ta."

Mọi người đều chăm chú vào gương mặt nghiêm trọng của Mokugen mà không ai trả lời.

Encho, một đệ tử theo thầy đã lâu, bước đến cạnh giường. Ông đẩy chén thuốc tới vài phân. Đó là câu trả lời của ông khi được hỏi đến.

Nét mặt thầy càng thêm nghiêm trọng. "Con chỉ hiểu có vậy thôi ư?" Mokugen hỏi.

Encho lại đưa tay ra kéo lui chén thuốc.

Một nụ cười thật tươi lộ trên mặt Mokugen. "Thằng nhãi," ngài nói với Encho. "Con đã theo ta mười năm mà chưa hề thấy toàn thân của ta. Hãy cầm lấy y bát. Chúng thuộc về con."

35. MỖI PHÚT ĐỀU LÀ THIÊN

Mỗi thiên sinh phải sống cạnh thầy ít ra cũng phải mười năm trước khi thu dạy kẻ khác. Tenno, vừa trải qua thời kỳ học tập và nay trở thành thiên sư, đến thăm Nan-in.

Hôm ấy trời mưa, nên Tenno mang guốc và cặp một cái dù. Sau khi chào hỏi, Nan-in lên tiếng: "Có lẽ ông đã để guốc trước tiên đường. Ta muốn biết chiếc dù của ông nằm bên phải hay bên trái của đôi guốc."

Tenno bối rối không đáp lại ngay được. Ông ta hiểu ra rằng mình chưa sống thiền trong từng phút. Ông ta trở thành đồ đệ của Nan-in, và học trong sáu năm nữa để đạt đến mức thiền trong từng phút.

36. MƯA HOA

Subhuti (Bồ Tát Quán Tự Tại) là một đệ tử của Đức Phật Thích Ca. Ngài có khả năng thấu triệt được tiềm năng của pháp KHÔNG, quan niệm cho rằng sự vật không hiện hữu, mà do tương tác giữa chủ thể và đối tượng.

Một ngày kia Subhuti, đang hành thâm bát nhã chiếu Không dưới một đại thụ. Hoa bông rơi xung quanh Ngài.

"Chúng tôi xin cúng dường bài pháp về Không của Ngài," các phạm thiên thì thầm bên Ngài.

"Nhưng ta chưa nói gì về Không mà," Subhuti nói.

"Ngài chưa nói đến Không, chúng tôi chưa nghe đến Không," thiên thần trả lời. "Đó thực sự là Không" Và hoa đổ xuống Ngài như mưa.

36. AN TỔNG KINH ĐIỂN

Tetsugen, một kẻ mộ Thiền ở Nhật, quyết định ấn tống kinh Phật, lúc bấy giờ chỉ bằng Hán ngữ. Bản in tạng kinh phải được khắc bằng bản gỗ đến sáu ngàn tấm, một công tác to lớn vô lường.

Tetsugen bắt đầu du hành và quyên tiền đóng góp của bá tánh thập phương. Vài kẻ có lòng, biếu ông cả trăm lượng vàng, nhưng hầu hết còn lại thì chỉ cúng vài xu. Ông cảm tạ mỗi khách bố thí lòng tri ân ngang nhau. Sau mười năm Tetsugen kiếm đủ số tiền để khởi sự công tác.

Nhưng lúc ấy sông Uji gây lụt lội. Nạn đói kéo theo. Tetsugen dùng tiền đã quyên góp được để in kinh, phân phát cứu đói. Rồi ông ta lại bắt đầu đi quyên góp trở lại.

Vài năm sau, một trận ôn dịch tràn lan khắp nơi. Lần nữa, Tetsugen lại phân phát hết tiền quyên góp để cứu nhân độ thế.

Ông lại khởi công lần thứ ba, và sau mười hai năm ông đạt được ước nguyện. Bản gỗ in bộ kinh đầu tiên hiện được trưng bày tại Tu viện Obaku ở Kyoto.

Người Nhật thường truyền tụng cho con cháu nghe rằng Tetsugen đã làm ra ba bộ kinh, và rằng hai bộ đầu còn vượt trội hơn bộ chót.

37. SỰ NGHIỆP CỦA GISHO

Gisho thọ giới sa di lúc mười tuổi. Cô trải qua thời huân tập cũng giống như những chú tiểu khác. Khi đến tuổi mười sáu cô tìm học từ thiền sư này đến thiền sư khác.

Cô đã học với Unzan trong ba năm, với Gukei sáu năm, nhưng vẫn chưa thấy được nẻo sáng. Cuối cùng cô tìm đến thiền sư Inzan.

Inzan đối xử với cô không phân biệt phái tánh. Ngài quát mắng cô như sấm động. Ngài tát cô thẳng thừng cốt đánh thức bản lai diện mục của cô.

Ginsho lưu học với Inzan mười ba năm, và ở đó cô thấy ra điều cô bấy lâu tìm kiếm!

Đề ca tụng cô, Inzan làm bài kệ:

Ni cô này học với ta mười ba năm.

Ban tối cô thiền quán chiếu công án sâu xa,

Ban sáng cô lại đắm chìm trong công án khác,

Sư cô người Hoa Tetsuma cũng không thể hơn cô,

Và kể từ Mujaku chẳng có ai thành khẩn như Gisho!

Còn rất nhiều cửa cô phải đi qua.

Cô còn phải nhận nhiều cú đấm từ bàn tay sắt của ta.

Sau khi Gisho giác ngộ, cô đến tỉnh Banshu lập ra thiền viện riêng, và thu dạy hai trăm sư nữ khác cho đến ngày cô viên tịch vào một năm giữa tháng Tám.

38. NGŨ TRƯA

Thiền sư Soyen Shaku viên tịch lúc sáu mươi một tuổi. Hoàn thành sự nghiệp, ngài để lại một giáo pháp dồi dào hơn bất cứ thiền sư nào khác. Giữa mùa hạ, đồ đệ của ngài thường hay ngủ trưa, và ngài giả tảng lơ nhưng riêng ngài thì không bao giờ chênh mảng.

Khi mới mười hai tuổi, ngài đã học thiền quán giáo pháp phái Tendai. Một buổi trưa hè, khí trời oi ả, cậu bé Soyen duỗi thẳng chân đánh một giấc khi thầy vừa đi khỏi.

Ba giờ sau, cậu chợt thức khi thầy trở vào, nhưng đã muộn. Cậu nằm đơ ra đấy ở ngưỡng cửa.

"Xin thứ lỗi cho, xin thứ lỗi cho," sư phụ của ngài thăm thì, bước cẩn thận qua thân cậu bé như thể là của bậc trưởng thượng. Sau lần ấy, Soyen không bao giờ ngủ trưa nữa.

39. TRONG CÔI MỘNG

"Sư phụ của chúng ta hay ngủ một giấc trưa," một đệ tử của Soyen Shaku kể. "Khi bọn trẻ chúng tôi hỏi tại sao thầy làm vậy thì thầy bảo: ta đi vào côi mộng để gặp các bậc thánh nhân như Không Tử thường làm.' Khi Không Tử ngủ, ngài hay gặp các bậc thánh và sau đó kể lại với các đồ đệ." Một ngày nọ trời nóng quá, vài đứa chúng tôi đánh một giấc. Sư phụ quở trách. 'Chúng con đến xứ mộng để gặp các bậc thánh nhân như Không Tử thường làm,' chúng tôi vội giải thích. 'Các thánh nhân nói sao? Sư phụ gắt. Một đứa trong bọn tôi trả lời: 'Chúng con đến xứ mộng gặp các thánh nhân và hỏi họ có gặp sư phụ của chúng con đến đây mỗi buổi trưa không, nhưng họ bảo chẳng hề gặp ông ấy,"

40. THIỀN CỦA JOSHU

Joshu khởi sự học Thiền lúc ngài đã sáu mươi tuổi và tiếp tục đến mãi tám mươi tuổi thì liễu ngộ. Ngài dạy thiền từ khi tám mươi tuổi cho đến khi một trăm hai mươi tuổi.

Một lần có một thiền sinh hỏi: "Nếu chẳng có gì trong tâm thì con phải làm sao?"

Joshu trả lời: "Ném nó ra."

"Nhưng nếu con chẳng có gì thì làm sao con ném nó ra được?" thiền sinh tiếp.

"Vậy thì" Joshu bảo "Hãy khiêng nó ra."

41. CÂU TRẢ LỜI CỦA NGƯỜI CHẾT

Khi Mamiya, về sau trở thành một giảng sư đại tài, đến một thiền sư để được chỉ giáo, liền được cho một công án về tiếng vỗ của một bàn tay.

Mamiya chú tâm quán chiếu đến đề thoại đầu này. "Người vẫn chưa cố gắng lắm," vị thiền sư bảo với ngài. "Người vẫn còn quá vươngung mắc đến thức ăn, tài, vật và cái tiếng động đó. Tốt hơn nếu người chết đi thì mới giải quyết được vấn nạn."

Lần sau Mamiya đến bái kiến thầy thì lại được hỏi đã được gì để chỉ tiếng động của một bàn tay. Tức thì Mamiya ngã lã ra như thể đã chết rồi.

"Thôi được, người đã chết," thiền sư quan sát. "Thế nhưng cái tiếng động thì thế nào?"

"Con chưa giải nó được," Mamiya ngược nhìn lên trả lời.

"Người chết không nói được," thiền sư bảo. "Cút ngay!"

42. THIỀN TRONG ĐỜI CỦA MỘT NGƯỜI HÀNH KHÁT

Tosui là một thiền sư danh tiếng vào thời của ngài. Ngài trụ trì nhiều tự viện và giảng dạy tại nhiều vùng.

Ngôi tự viện sau chót ngài lưu trú lại đông nghẹt môn đồ nên ngài phải tuyên bố với tăng chúng rằng ngài sẽ ngưng giảng dạy. Ngài khuyên họ nên giải tán và tìm nơi khác mà tu học. Sau đó không ai còn gặp ngài đâu nữa.

Ba năm sau một môn đồ tìm thấy ngài đang chung sống với đám hành khất dưới một cái cầu ở Kyoto. Lập tức ông ta van xin ngài chỉ dạy.

"Nếu ông có thể sống được như ta trong hai ngày thì ta sẽ giúp," Tosui trả lời.

Thế rồi vị môn đồ ăn mặc như một kẻ hành khất sống với Tosui một ngày. Qua hôm sau có một người hành khất qua đời. Nửa đêm, Tosui và người môn đồ khiêng xác chết lên chôn ở triền núi rồi trở về chỗ trú ẩn dưới chân cầu.

Tosui ngủ vùi, nhưng người môn đồ lại không thể nào chợp mắt được. Đến sáng, Tosui bảo: "Chúng ta không phải đi xin ăn bữa nay. Ông bạn vừa chết đã để lại một ít nơi kia." Nhưng người môn đồ lợm giọng không ăn được.

"Ta đã bảo là người không thể sống được như ta mà," Tosui kết luận. "Thôi hãy rời khỏi đây và đừng quấy rầy ta nữa."

43. KẺ CƯỚP TRỞ THÀNH MÔN ĐỒ

Vào một đêm trong khi Shichiri Kojun đang tụng kinh thì một tên cướp xông vào với lưỡi dao bén đòi tiền hoặc giết ngài.

Shichiri bảo: "Xin đừng náo động. Ông có thể lấy tiền trong ngăn kéo kia." và tiếp tục tụng kinh.

Giây lát sau, ngài kêu lên: "Xin đừng lấy hết tất cả. Ta cần một ít để đóng thuế ngày mai."

Kẻ đạo chích gom góp gần hết và sắp sửa chuồn. "Hãy biết cảm ơn thí chủ chứ," Shichiri nói thêm. Tên cướp nói lời cảm ơn và biến mất.

Vài ngày sau tên cướp bị bắt và thú tất cả mọi tội, trong đó có chuyện liên quan đến Shichiri. Khi Shichiri được vời đến để đối chứng, ngài bảo: "Ông này không phải là kẻ cướp, ít ra là phần có liên quan đến bản tăng. Bản tăng biếu ông ấy một ít tiền và ông ta có tỏ lời cảm ơn."

Sau thời gian ngồi tù, người đàn ông kia tìm đến Shichiri và trở thành đệ tử của ngài.

44. ĐÚNG VÀ SAI

Khi Bankei mở an cư kiết hạ, môn đồ khắp nước Nhật qui tụ về đông đảo. Trong một lần như thế, một đệ tử bị bắt gặp đang ăn cắp. Sự việc được trình lên Bankei với đòi hỏi kẻ phạm tội phải bị trục xuất, Bankei bỏ qua.

Ít lâu sau người đệ tử ấy lại bị bắt quả tang trong một trường hợp tương tự, và một lần nữa Bankei lại bỏ qua. Việc này làm những môn đồ khác bất bình, họ liền làm một thỉnh nguyện thư đòi đuổi tên ăn cắp, nếu không họ sẽ cùng nhau rời khỏi thiền viện.

Sau khi xem xong thỉnh nguyện, Bankei triệu tất cả môn đồ lại. "Các vị là những huynh đệ sáng suốt," ngài nói. "Các vị biết thế nào là đúng và thế nào là không đúng. Các vị có thể tìm nơi khác vừa ý để tu học, nhưng vị sư đệ này lại không biết đâu là điều đúng và sai. Ngoài ta ra, ai là người chịu nhận dạy bảo ông ấy. Ta sẽ giữ ông ấy lại đây cho dù các vị có bỏ đi."

Một buổi lễ đảnh đĩa rửa sạch mặt vị đệ tử ăn cắp. Từ đây mọi tham vọng lấy cắp đều biến mất.

45. CỎ CÂY GIÁC NGỘ NHƯ THẾ NÀO?

Dưới triều đại Kamakura, Shinkan tu học phái Tendai trong sáu năm, học Thiền thêm bảy năm; rồi ngài lại du hành sang Trung quốc chiêm nghiệm Thiền học thêm mười ba năm nữa.

Khi ngài quay về Nhật, nhiều người mong được tham vấn ngài về những điều bí hiểm. Shinkan rất họa hoãn tiếp khách, nhưng khi tiếp, ngài hiếm khi trả lời câu hỏi.

Một hôm có một vị môn đồ năm mươi tuổi nói với Shinkan: "Tôi đã học giáo pháp của phái Tendai từ khi còn bé, nhưng có một điều tôi không được thấu suốt là phái Tendai cho rằng ngay cả cỏ cây cũng có thể giác ngộ được. Điều này đối với tôi kỳ quặc quá."

"Có ích gì không khi bàn luận đến cỏ cây trở nên giác ngộ?" Shinkan hỏi. "Vấn đề là làm thế nào để ông được giác ngộ. Ông có quán chiếu đến điều đó không?"

"Tôi chưa hề nghĩ đến như vậy," vị khách già trầm ngâm.

"Vậy thì hãy trở về và thiền quán đi," Shinkan kết thúc.

46. NGƯỜI NGHỆ NHÂN THAM LAM

Gessen là một vị tăng họa sĩ. Trước khi vẽ ngài luôn đòi hỏi phải được trả tiền trước và lệ phí rất cao. Ngài bị mang tiếng là "Nghệ nhân tham lam."

Có một lần, một cô đầu geisha đặt hàng cho một bức tranh. "Cô trả được bao nhiêu?" Gessen hỏi.

"Với giá ông đòi," cô gái trả lời, "nhưng tôi muốn ông vẽ trước mặt tôi."

Một ngày kia cô đầu gọi Gessen đến. Nàng đang mở tiệc đãi khách. Gessen với ngòi bút tài tình hoàn tất bức tranh, và đòi cái giá cao nhất.

Cô gái trả tiền và nói với khách quý: "Nghệ nhân này chỉ chú ý đến tiền. Tranh của y đẹp đấy nhưng tâm hồn của y thì như bản; đồng tiền đã làm cho nó thành bùn lầy. Vẽ với tâm hồn nhớp nháp như vậy, tranh của y không đáng để triển lãm. Nó chỉ đáng cho cái quần lót của tôi thôi."

Nói liền, nàng vén váy bảo Gessen vẽ bức khác phía sau quần lót của nàng.

"Cô sẽ trả bao nhiêu?" Gessen hỏi.

"Ồ, thì bất cứ giá nào," cô gái trả lời.

Gessen đòi một giá thật cao, vẽ xong bức tranh theo yêu cầu, rồi bỏ đi.

Về sau người ta biết được lý do vì sao Gessen tham tiền:

Trận đói thường xảy ra ở vùng ngài ở. Kẻ giàu không muốn cứu giúp người nghèo, nên Gessen lập một nhà kho bí mật không ai biết, gạo lĩm luôn đầy ắp để phòng cứu đói.

Con đường từ làng của ngài đến ngôi Quốc tự hư hỏng quá nặng và nhiều khách thập phương khốn khổ vì nó. Ngài muốn xây một con đường tốt hơn.

Sư phụ của ngài qua đời mà không biết ước nguyện của Gessen là xây cho thầy một tự viện, và Gessen quyết xây cho xong.

Sau khi hoàn tất ba điều ước nguyện, ngài vút bút cọ và vật liệu, về ở ẩn trong núi, không bao giờ vẽ lại nữa.

47. TỶ LỆ CHÍNH XÁC

Sen No Rikyu, một trà sư, muốn treo một giỏ hoa trên một cột trụ. Ngài nhờ một người thợ mộc giúp và chỉ cách cho ông ta treo cao hay thấp, qua bên phải hay qua bên trái một tí, cho đến khi vừa đúng vào vị trí ưng ý. "Đúng chỗ đó," sau rốt Sen No Rikyu bảo.

Để thử thách vị thiền sư, người thợ mộc đánh dấu, rồi giả vờ quên. Phải chỗ này không? "Có thể là chỗ này?" người thợ mộc hỏi liên tục, chỉ khắp nơi trên cột trụ.

Nhưng giác quan của vị trà sư mới chính xác làm sao, chỉ khi đến đúng vào cái vị trí cũ thì mới chấp thuận.

48. PHẬT MŨI ĐEN

Một ni cô mong cầu giác ngộ, tạc một tượng Phật giát vàng. Đi đâu cô cũng mang tượng Phật theo.

Mấy năm trôi qua, và vẫn mang theo tượng Phật, ni cô đến trú tại một tiểu tự viện vùng quê, ở đây có rất nhiều tượng Phật với bàn thờ riêng cho mỗi tượng.

Ni cô muốn đốt hương cho riêng tượng Phật vàng của mình. Không muốn khói hương bay lan sang các tượng khác, cô mới chế ra một cái phễu để nhờ đó hương đốt chỉ bay lên đến tượng của mình mà thôi. Vì thế mà cái mũi tượng Phật vàng của cô bị nám đen rất xấu xí, kỳ dị. Liễu Ngộ Của RYONEN

Ni cô Ryonen sinh năm 1797. Cô là cháu của một vị tướng quân nổi tiếng của Nhật tên là Shingen. Nhờ thiên tài thi phú và nét đẹp quyến rũ mà năm mười bảy tuổi cô đã là một trong những hầu cận của Hoàng hậu. - tuổi trẻ đó, danh vọng mở ra hờ đón trước mắt cô. Nhưng Hoàng hậu đột ngột qua đời và những mộng ước của Ryonen tan theo mây khói. Cô nhận biết sự vật vô thường trong thế gian, và muốn tu học Thiền. Họ

hàng dĩ nhiên là không đồng ý và ép cô lập gia đình. Ryonen chỉ ưng thuận khi họ hứa sẽ để nàng toại nguyện tu hành sau khi sanh ba đứa con. Nàng thực hiện được điều đó trước khi hai mươi lăm tuổi. Vì thế chồng nàng và thân thuộc không thể nào cản trở được quyết tâm của nàng. Nàng xuống tóc cạo đầu, lấy pháp danh Ryonen, có nghĩa là liễu ngộ, và bắt đầu cuộc hành hương tầm đạo.

Nàng đến thành Edo và xin thầy Tetsugyu nhận nàng làm đệ tử.

Nhìn qua, vị thiền sư từ chối ngay vì nàng đẹp quá.

Ryonen tìm đến vị thiền sư khác, tên là Hakuo. Hakuo cũng từ chối với cùng một lý do, bảo rằng sắc đẹp của nàng chỉ gây rắc rối.

Ryonen lấy một bàn ủi nóng áp lên mặt. Trong chốc lát vẻ đẹp của nàng vĩnh viễn biến mất.

Hakuo sau rốt nhận nàng làm đệ tử.

Để ghi nhớ chuyện này, Ryonen viết một bài kệ trên mặt sau của một tấm gương:

Khi châu Hoàng hậu ta đốt trầm để xông hương xiêm y trau chuốt. Bây giờ làm kẻ khát thực không nhà ta lại đốt mặt để được vào thiền viện.

Đến khi Ryonen gần viên tịch, bà viết một bài kệ khác:

Sáu mươi sáu lần đôi mắt này đã chứng kiến cảnh mùa thu thay đổi.

Ta đã nói nhiều về sáng trăng,

Đừng hỏi thêm.

Chỉ lắng nghe tiếng nói của hàng thông và bách hương khi gió lặng.



51. ĐẬU PHỤ (ĐẬU HŨ) CHUA

Vị tăng nấu bếp Dairyo, tại tu viện của Bankei, quyết định sẽ chăm sóc chu đáo cho sức khỏe của sư phụ già của mình và dành cho ngài món đậu phụ tươi (miso) mà thôi. Bankei nhận ra rằng mình được dọn món đậu phụ tươi ngon hơn của các môn đồ, hỏi: "Ai là kẻ nấu bếp bữa nay?"

Dairyo được đem đến trình diện. Bankei hiểu rằng chỉ vì tuổi tác và ngôi vị của mình mà được dùng món đậu phụ tươi. Ngài nói với người nấu bếp: "Như vậy là người cho rằng ta chẳng nên ăn gì ráo." Nói xong ngài lui vào phòng và khóa cửa lại.

Dairyo liền ngồi ngoài cửa xin thầy tha lỗi. Bankei không trả lời. Qua bảy ngày Dairyo ngồi bên ngoài và Bankei bên trong. Cuối cùng một đệ tử nói lớn với Bankei: "Sư phụ già có thể không sao, nhưng tên môn đồ trẻ này cần phải ăn. Y không thể sống được nếu không ăn!"

Đến đây thì Bankei mở cửa. Ngài mỉm cười. Ngài nói với Dairyo: "Nên để ta ăn cùng món giống như của tất cả môn đồ khác. Khi người trở thành sư phụ ta không muốn người quên chuyện này."

52. ANH SÁNG CỦA NGƯỜI CÓ THỂ TẮT

Một môn đồ của phái Tendai đến thiền viện của Gasan như một thiền sinh. Khi ông ta sắp rời khỏi sau vài năm, Gasan khuyến cáo: "Học hỏi thấu đáo về điều để chỉ ích lợi tựa như gom góp những bài thuyết pháp. Nhưng hãy nhớ rằng nếu ông không thường xuyên thiền quán thì ánh sáng chân lý của ông có thể tắt."

53. THÍ CHỦ NÊN CẢM ƠN

Khi Seisetsu làm thiền sư của phái Engaku ở Kamakura, ngài muốn có những phòng ốc lớn hơn trong thiền viện, vì kẻ theo học quá đông. Umezu Seibei, một thương gia ở Edo, quyết định cúng tặng năm trăm lượng vàng (ryo) cho việc xây xát. Y mang vàng đến cho thiền sư.

Seisetsu nói: "Thôi được, ta sẽ nhận."

Umezu trao cho Seisetsu một bao vàng, nhưng không mấy hài lòng với thái độ của vị thiền sư. Người ta có thể sống cả năm với ba lượng, đằng này ông thương gia không được một tiếng cảm ơn với năm trăm lượng.

"Trong bao này có năm trăm lượng vàng," Umezu ám chỉ.

"Ông đã bảo với tôi như thế rồi," Seisetsu trả lời.

"Ngay cả tôi là một thương gia giàu có, năm trăm lượng cũng là một món tiền lớn," Umezu nói.

"Ông muốn tôi cảm ơn vì nó?" Seisetsu hỏi.

"Nên thế," Umezu trả lời.

"Tại sao lại thế?" Seisetsu thắc mắc. "Thí chủ nên cảm ơn mới phải chứ."

54. CHÚC THƯ

Ikkyu, vị thiền sư danh tiếng thời Ashikaga, vốn là hoàng tử. Khi ngài còn bé mẹ ngài đã rời khỏi hoàng thành để theo học thiền trong một tự viện. Cũng vì thế mà Hoàng tử Ikkyu trở thành thiền sinh. Khi mẹ ngài băng hà, có để lại cho ngài một bức thư như thế này:

Gửi Ikkyu:

Mẹ vừa hoàn tất nghiệp quả trong đời này và trở về với cõi vô cùng. Mẹ chúc con trở thành một thiền sinh giỏi và nhận ra Phật tánh của mình. Nhờ vậy con mới biết được rằng mẹ có sa vào địa ngục, và có luôn được gần con hay không.

Nếu con trở thành một kẻ hiểu được rằng Đức Phật và đệ tử của Ngài là Bồ Đề Đạt Ma đều là những kẻ tội tở của chính con, con nên ngừng chuyện nghiên cứu học hỏi mà nên làm việc cứu nhân độ thế. Đức Phật đã thuyết pháp trong bốn mươi chín năm mà vẫn thấy không cần thiết nói lên một lời. Con phải biết vì sao. Nhưng nếu con không và ít ra, nên tránh nghĩ đến những điều vô ích.

Mẹ của con,

Không sinh, không tử.

Ngày đầu Tháng Chín.

Tái bút: Giáo pháp của Đức Phật là cốt để giác ngộ kẻ khác. Nếu con bị lệ thuộc vào những phương cách, thì con chẳng qua chỉ là một con côn trùng ngu muội. Có đến tám vạn kinh điển Phật giáo và nếu con phải đọc cho hết mà vẫn không nhận ra Phật tính của con, con sẽ không hiểu được gì cả ngay cả lá thư này. Đây là di chúc của mẹ.

55. TRÀ SƯ VÀ KẺ THÍCH KHÁCH

Taiko, một tướng quân sống ở Nhật trước thời Tokugawa, học môn Cha-no-yu, trà đạo, với Sen no Rikyu, một vị thầy về biểu hiện vẻ đẹp của tĩnh lặng và tự tại.

Viên phó tướng của Taiko tên là Kato lại cho rằng sự đam mê về trà đạo của cấp trên làm sao lãng việc nước, nên y quyết đi giết Sen no Rikyu. Y dàn xếp như là một cuộc thăm viếng xã giao và được mời đến dùng trà.

Trà sư, rất tinh ý cho nên mới nhìn qua đã biết được ý định của viên võ tướng. Ngài yêu cầu Kato gọi kiếm ở bên ngoài trước khi vào phòng lễ, giải thích rằng Cha-no-yu là biểu tượng cho an lạc.

Kato chẳng nghe lời. "Ta là võ tướng," y bảo. "Gươm luôn luôn ở cạnh ta. Cha-no-yu hay không Cha-no-yu, ta vẫn phải mang gươm."

"Vậy thì, hãy cứ mang gươm của ngài vào dùng trà," Sen no Rikyu thỏa thuận.

Ấm đang sôi trên lò than. Chợt Sen no Rikyu làm nó ngả. Hơi nóng réo lên cùng với khói và tro bao trùm khắp phòng. Viên võ tướng giật mình chạy ra ngoài. Trà sư xin lỗi. "Do tôi vụng về. Xin trở vào dùng trà. Gươm của ngài lỡ bị tro phủ và tôi sẽ cho lau chùi sạch sẽ trước khi giao lại cho ngài."

Trong tình huống như vậy viên võ tướng hiểu rằng y không thể giết được trà sư, nên bỏ hẳn ý định.

56. CHÁNH ĐẠO

Ngay trước khi Ninakawa lìa trần, thiền sư Ikkyu đến thăm. "Có cần bàn tăng dẫn độ chăng?" Ikkyu hỏi.

Ninakawa trả lời: "Tôi đến đây một mình và tôi ra đi một mình. Ngài có thể giúp gì nào?"

Ikkyu trả lời: "Nếu ông nghĩ rằng ông thực sự đến và đi, đó là vọng tưởng. Để ta chỉ cho ông con đường theo đó chẳng có đến và chẳng có đi."

Rồi dùng lời, Ikkyu mở cho thấy con đường sáng rõ và Ninakawa mỉm cười viên tịch.

57. CỬA THIÊN ĐƯỜNG

Một chiến sĩ tên là Nobushinge tìm đến Hakuin hỏi: "Thiên đàng và địa ngục có thực chăng?"

"Ông là ai?" Hakuin hỏi.

"Tôi là một hiệp sĩ đạo," người chiến sĩ trả lời.

"Ông mà là hiệp sĩ à!" Hakuin thẳng thốt. "Quan nào mà lại thuê ông hộ vệ? Gương mặt ông trông giống tên hành khất."

Nobushinge bắt đầu nổi giận toan rút kiếm, nhưng Hakuin nói tiếp: "Thì ra ông cũng có kiếm! Vũ khí của ông nom có vẻ dài lắm làm sao mà cắt được đầu ta."

Trong khi Nobushinge rút kiếm Hakuin nhận xét: "Đây là cửa mở ra địa ngục!"

Qua câu nói người võ sĩ đạo ngộ được lời dạy của thiên sư, tra kiếm vào bao và cúi lạy.

"Đây là cửa mở vào thiên đàng," Hakuin nói.

58. BẮT GIAM TƯỢNG PHẬT

Một anh lái buôn vác trên vai năm mươi cuộn bông dừng nghỉ trong một trạm dưới chân một tượng Phật bằng đá để tránh hơi nóng. Y buồn ngủ và chớp mắt, khi thức dậy thì hàng hóa biến mất. Y liền đi trình báo với nhà cầm quyền.

Vị quan tòa tên là O-oka mở cuộc điều tra. "Tượng Phật đó chắc đã đánh cắp món hàng," quan tòa kết luận. "Lẽ ra ông ta phải chăm sóc cho sự an lành của dân lại không làm tròn phận sự cao cả. Bắt giam tượng ngay."

Quan chức liền bắt giam tượng Phật và khiêng vào giữa tòa án. Một đám đông ồn ào kéo theo sau tượng Phật, tò mò muốn biết quan tòa xử hình phạt gì đây.

Khi O-oka đang đường, ông liền trách mắng đám đông. "Các vị dám cả gan đến tòa cười cợt chế riu? Các vị mang tội khinh mạng tòa án nên phải bị phạt tiền và tù."

Đám đông vội vã xin lỗi. "Ta sẽ giữ nguyên phạt vạ," quan tòa phán, "nhưng ta sẽ khoan hồng nếu mỗi người mang đến tòa một cuộn bông trong kỳ hạn ba ngày. Ai không y lệnh sẽ bị bỏ tù."

Một trong những cuộn bông mang đến liền được anh lái buôn nhận ra là của mình, do đó tên trộm bị lộ diện. Anh lái buôn thu hồi số hàng bị mất và mọi cuộn bông được trả lại cho dân.

59. NHỮNG CHIẾN SĨ NHÂN ĐẠO

Có lần một sư đoàn quân đội Nhật tập trận, vài sĩ quan thấy cần phải đặt bộ chỉ huy trong thiên viện của Gasan.

Gasan bảo nhà bếp: "Dọn cho các sĩ quan cùng một món mà chúng ta thường ăn."

Điều này làm cho đám sĩ quan tức giận vì họ thường được hưởng ưu đãi. Một người đến gặp Gasan và nói: "Ông nghĩ chúng tôi là ai? Chúng tôi là chiến sĩ, hy sinh mạng sống cho quốc gia. Tại sao ông không đối đãi với chúng tôi đúng cách?"

Gasan nghiêm trọng trả lời: "Ông nghĩ chúng tôi là ai? Chúng tôi là chiến sĩ nhân đạo, cốt cứu được tất cả chúng sinh."

60. ĐƯỜNG HẦM

Zenkai, con của một hiệp sĩ đạo, du hành đến Edo và được nhận làm hầu cận của một quan chức lớn. Y tư tình với bà vợ viên quan và chuyện bị vỡ lở. Vì tự vệ, y hạ sát viên quan rồi tẩu thoát với nhân tình.

Cả hai về sau trở thành đạo chích. Nhưng người đàn bà tham lam quá độ làm cho Zenkai ghê tởm. Cuối cùng, y đành phải bỏ rơi bà ta và trôi nổi đến một tỉnh xa Buzen, trở nên một tên hành khất lang thang.

Để chuộc tội trong quá khứ, Zenkai nguyện làm vài điều thiện trong đời. Biết có một con đường đi qua vực núi rất nguy hiểm đã làm nhiều người chết và bị thương, y quyết tâm đục một đường hầm qua núi.

Khất thực ban ngày. Zenkai đào hầm vào ban đêm. Sau ba mươi năm, đường hầm đã được đào dài 2,280 bộ, cao 20 bộ, và rộng 30 bộ.

Hai năm trước khi công việc hoàn tất, người con của viên quan bị y giết, nay là tay kiếm cao thủ, tìm ra tông tích Zenkai và tìm đến giết y để trả thù.

"Ta sẽ nộp mạng cho ngươi," Zenkai bảo. "Hãy để ta hoàn thành công việc này. Đến ngày đó ngươi có thể giết ta."

Người con chờ đợi ngày đó. Vài tháng trôi qua và Zenkai tiếp tục đào. Người con chán ngồi không và góp tay đào giúp. Sau hơn một năm giúp đào, người con thán phục tư cách và ý chí của Zenkai.

Cuối cùng, đường hầm đào xong và mọi người qua lại an toàn.

"Hãy lấy đầu ta," Zenkai nói. "Việc đã hoàn tất."

"Sao ta lại có thể cắt đầu của thầy ta được?" người thanh niên hỏi mà nước mắt đầm đìa.

61. GUDO VÀ HOÀNG ĐẾ

Hoàng đế Goyozei học thiền với thiền sư Gudo. Ngài hỏi: "Trong thiền, tâm là Phật. Đúng vậy không?"

Gudo trả lời: "Nếu bản tăng trả lời phải, thì hoàng thượng sẽ nghĩ rằng hoàng thượng hiểu mà không hiểu gì. Nếu bảo không, thì bản tăng đã phản lại điều mà nhiều người hiểu rất tường."

Một ngày khác, hoàng đế lại hỏi Gudo: "Kẻ giác ngộ đi về đâu khi chết?"

Gudo trả lời: "Bản tăng không rõ."

"Tại sao thiền sư lại không biết?" nhà vua hỏi.

"Bởi vì bản tăng chưa chết," Gudo trả lời.

Hoàng đế miễn cưỡng hỏi thêm những điều mà nhà vua không lĩnh hội được. Do đó Gudo vỗ nhịp trên mặt sàn như đánh thức ngài và nhà vua đốn ngộ!

Hoàng đế càng kính trọng Thiên và vị sư già Gudo sau khi giác ngộ, và ngay cả cho phép Gudo đội chiếc mũ ni trong triều vào mùa đông. Khi Gudo quá tám mươi tuổi, ngài hay ngủ thiếp giữa buổi giảng, và nhà vua yên lặng rút lui vào phòng khác để cho vị thầy yêu quý an giấc nghỉ mà tuổi già thường đòi hỏi.

62. TRONG TAY ĐỊNH MỆNH

Một võ tướng nổi danh của Nhật tên là Nobunaga quyết định tấn công đối phương tuy lực lượng trong tay chỉ có bằng một phần mười của đối thủ. Y biết rằng y sẽ thắng tuy quân lính thì nghi ngờ.

Trên đường hành quân, y dừng lại tại một ngôi đền thần (Shinto) và tuyên bố với đám quân rằng: "Sau khi thăm đền ta sẽ gieo quẻ bằng đồng tiền; nếu là đầu, chúng ta thắng; nếu đuôi, chúng ta thua. Định mệnh đã an bài như vậy."

Nobunaga vào đền và yên lặng cầu nguyện. Y bước ra rồi gieo đồng tiền. Mặt đầu. Quân lính phấn khởi và thắng trận đánh d d dàng.

"Không ai có thể thay đổi được định mệnh," kẻ hầu cận nói với Nobunaga sau trận đánh.

"Dĩ nhiên là không," Nobunaga bảo, đưa cho thấy đồng tiền hai mặt có hình đầu giống nhau.

63. SÁT SANH

Một ngày nọ, Gasan giáo huấn môn đồ: "Ai khuyên không nên sát sanh và ai tha chết cho mọi sinh linh đều rất phải. Lành thay khi bảo tồn đời sống của cả súc vật và côn trùng. Nhưng phải làm gì với những kẻ giết thì giờ, những kẻ tiêu hủy tài sản, những kẻ gây thiệt hại kinh tế? Chúng ta không thể nào bỏ qua họ được. Lại nữa, phải làm gì với kẻ chuyên thuyết pháp mà không giác ngộ? Y đang giết chết Phật giáo."

64. MỒ HÔI CỦA KASAN

Kasan được mời chủ trì cho tang lễ của một vị quan đầu tỉnh.

Ngài chưa hề gặp giới quan quyền, quý tộc bao giờ nên lo lắng. Khi buổi lễ bắt đầu Kasan và mồ hôi.

Sau đó, khi quay về tự viện ngài cho gọi tất cả môn đồ lại. Kasan thú nhận rằng ngài không xứng đáng làm sư phụ vì ngài không hành xử ở ngoài đời đồng mức giống như trong tự viện cô tịch. Rồi Kasan từ chức và trở thành học trò của một thiền sư khác. Tám năm sau, liễu ngộ, ngài quay trở lại với các môn đồ cũ.

65. CHẾ NGỰ CON MA

Một người vợ trẻ bị bệnh và sắp chết. "Em yêu anh lắm," nàng nói với chồng, "Em không muốn xa anh. Anh đừng nên yêu ai nữa nhé. Nếu anh không nghe lời, em sẽ trở về làm ma hành hạ anh không thôi."

Chẳng mấy chốc người vợ qua đời. Người chồng giữ đúng lời vợ trời trần được ba tháng đầu, nhưng rồi y gặp và yêu một người đàn bà khác. Họ hứa hôn với nhau.

Ngay sau lễ hứa hôn một con ma hiện ra mỗi đêm trước người đàn ông trách rằng y không giữ đúng lời hứa. Con ma còn rất linh. Nó nói đúng phóc những gì liên quan đến y và tình nhân mới. Khi y tặng cho hôn thê món gì, con ma tả ra với chi tiết. Nó còn lặp lại cả những cuộc đối thoại, bực mình đến nỗi y không thể ngủ được. Có người khuyên y nên giải bày với một thiền sư sống gần làng. Mãi lâu, thất vọng quá người đàn ông khổ sở tìm đến thiền sư xin giúp đỡ.

"Vợ của ông trở thành con ma và biết được tất cả việc ông làm," vị thiền sư nhận xét. "Bất cứ điều gì ông làm hay nói, bất cứ món gì ông tặng nhân tình nó cũng biết. Nó phải là một con ma khôn ngoan. Đúng ra ông nên cảm phục một con ma như thế mới phải. Lần sau nếu nó hiện ra ông nên thương lượng với nó. Nói với nó rằng nó biết nhiều quá và không có điều gì ông có thể dấu nó, và rằng nếu nó trả lời được một câu hỏi của ông, ông hứa sẽ bãi bỏ hôn ước và ở giá suốt đời."

"Câu hỏi gì để con phải hỏi nó?" người đàn ông thắc mắc.

Thiền sư trả lời: "Vơ một nắm đầy hạt đậu và hỏi nó có bao nhiêu hạt trong tay ông. Nếu nó không trả lời được thì nó chỉ là điều giả tạo trong trí tưởng của ông và nó sẽ không quấy ông nữa đâu."

Đêm sau con ma hiện ra, người đàn ông ca tụng nó và bảo rằng nó biết hết mọi chuyện.

"Dĩ nhiên," con ma trả lời, "và ta biết ông đến thăm ông thiền sư bữa nay nữa."

"Và quả là người biết quá nhiều," người đàn ông yêu cầu, "hãy nói cho ta biết có mấy hạt đậu trong nắm tay này của ta!"

Không còn có con ma nào để trả lời câu hỏi

66. BẦY CON CỦA HOÀNG THƯỢNG

Yamaoka Tesshu là huấn đạo của Hoàng đế. Ngài còn là một bậc thầy về kiếm thuật và kẻ sùng Thiền học.

Nhà của ngài cũng là nơi lui tới của bọn sa cơ lỡ vận. Ngài chỉ có độc một bộ quần áo bởi vì chúng làm cho ngài nghèo mãi.

Hoàng đế, trông thấy quần áo của ngài sờn mòn nên cho Yamaoka một ít tiền để sắm vài bộ mới. Lần sau Yamaoka vẫn xuất hiện trong bộ quần áo cũ.

"Thế quần áo mới đâu, Yamaoka?" Hoàng đế hỏi.

"Tâu bệ hạ, thần đã giúp cho lũ con của bệ hạ," Yamaoka giải thích.

67. NGƯỜI ĐANG LÀM GÌ! THẦY ĐANG NÓI GÌ!

Trong thời đại mới, đã có lắm chuyện quái dị về các vị thiền sư và những đệ tử, và về chuyện thầy chỉ truyền thừa tâm ấn cho các đệ tử tín cẩn mà thôi. Dĩ nhiên Thiền phải được truyền thừa như thế, dĩ tâm tải tâm, và trong quá khứ nó đã thành công. Tĩnh lặng

và khiêm tốn quý hơn là chuyên nghiệp và cường điệu. Người được truyền tâm ấn thường ấn thân đến cả hai chục năm. Cho đến khi có kẻ cầu đạo khám phá ra thì thiền sư mới lộ diện hóa độ. Sự kiện xảy ra rất tự nhiên và giáo pháp cứ thế mà được truyền thừa. Trong bất cứ hoàn cảnh nào, thiền sư không bao giờ tự xưng "Ta là kẻ kế thừa của Tổ này Tổ nọ." Chỉ gây điều bất lợi mà thôi.

Thiền sư Mu-nan chỉ có một đệ tử kế thừa. Tên của ngài là Shoju. Sau một thời gian dài theo học, Shoju được thầy gọi vào phòng. "Ta đã già," ngài bảo, "và như ta biết, Shoju, chỉ có con là kẻ sẽ kế thừa giáo pháp này. Đây là một cuốn kinh. Nó đã được truyền lại cho các thầy đến bảy đời. Ta cũng có thêm vào nhiều điểm theo sự lưu ngộ của ta. Cuốn sách này rất quý, và ta trao lại cho con như ấn chứng."

"Nếu cuốn kinh quan trọng đến thế thì thầy nên giữ lấy," Shoju trả lời. "Con đã được truyền thụ Thiền không nhờ văn tự và con rất thỏa nguyện."

"Ta biết thế," Mu-nan bảo. "Cho dù như vậy, tập kinh này đã được truyền lại cho các thầy đến bảy đời, con nên giữ lấy như là bảo vật chánh truyền giáo pháp. Đây."

Hai thầy trò đang nói chuyện bên lò than. Ngay khi Shoju cầm lấy sách ngài liền quăng ngay vào lò lửa. Chẳng một ham muốn sở hữu.

Mu-nan, chưa từng biết giận, hét lên: "Người đang làm gì vậy!"

Shoju quát lại: "Thầy đang nói gì vậy!"

68. MỘT TIẾT TẤU CỦA THIỀN

Kakua biệt tăm sau khi đến bệ kiến hoàng đế và chẳng ai biết việc gì đã xảy ra. Ngài là vị sư Nhật đầu tiên sang Trung quốc học Thiền, nhưng ngài không hề bộc lộ tí gì về Thiền, ngay cả chẳng nhớ rằng mình đã du nhập Thiền vào đất mẹ.

Kakua thăm Trung Hoa và thụ huấn được chân truyền về Thiền. Ngài không hề đi du hành khi ở Tàu. Ngài trú ở một vùng thâm sơn để chuyên tâm thiền quán. Nếu có ai tìm gặp ngài và xin chỉ dạy thì ngài chỉ nói vài lời rồi di chuyển sang một vùng núi khác khó kiếm hơn.

Khi Kakua trở về Nhật, hoàng đế nghe đến danh và xin ngài thuyết về Thiền cho vua và đám quần thần.

Kakua đứng trước mặt hoàng đế trong tinh lặng. Xong rút ra từ vạt áo một ống tiêu và thổi một nốt ngân. Sau đó, cúi đầu l phép, ngài đi mất.

69. NUỐT THẸN

Một ngày kia, vì hoàn cảnh bất thường làm chậm trễ việc chuẩn bị cơm nước cho thiền sư Fugai và đồ đệ ở thiền viện Soto. Người nấu bếp đã hối hả ra vườn cắt một mớ rau, băm vụn để nấu cháo mà không biết rằng trong rau có một phần con rắn bị cắt.

Đám môn đồ của Fugai khen món cháo thật ngon. Nhưng khi vị thiền sư trông thấy đầu rắn trong bát của ngài, liền cho gọi anh đầu bếp. "Cái gì thế này?" ngài hỏi và giơ cao đầu rắn.

"Ồ, xin cảm ơn sư phụ," anh đầu bếp trả lời, vội lấy món lạ và ăn thật nhanh.

70. VẬT QUÝ NHẤT TRÊN ĐỜI

Một đệ tử đã hỏi Sozan, một thiền sư Trung quốc: "Vật gì quý nhất trên đời?"

Thiền sư trả lời: "Cái đầu của con mèo chết."

"Tại sao cái đầu của con mèo chết lại là vật quý nhất trên đời?" thiền sinh thắc mắc. Sozan trả lời: "Bởi vì không ai có thể trả giá được."

71. HỌC IM LẶNG

Đệ tử phái Tendai thường tập quán tưởng trước khi Thiền được du nhập vào Nhật. Có bốn tăng sinh kết bạn và quyết giữ thanh tịnh trong bảy ngày.

Ngày đầu cả bốn đều im lặng. Việc trầm tư mặc tưởng của họ khởi đầu tốt đẹp, nhưng khi đêm xuống và ngọn đèn dầu tàn dần thì một vị buộc miệng gọi kẻ hầu: "Rót thêm dầu."

Tăng sinh thứ nhì ngạc nhiên khi nghe người thứ nhất lên tiếng. "Chúng ta không nên nói lời nào mới phải," ông phê bình.

"Cả hai vị ngu quá. Tại sao lại nói chuyện?" người thứ ba hỏi.

"Chỉ có tôi là không nói tiếng nào," tăng sinh thứ tư kết luận.

72. SỨ QUÂN NGU ĐÀN

Hai vị thiền sư tên là Daigu và Gudo được một sứ quân cho mời đến. Vừa gặp, Gudo bảo với sứ quân: "Ngài có bản chất thông minh và một khả năng bẩm sinh học được Thiền."

"Nói nhảm," Daigu nói. "Tại sao ngài lại tâng bốc kẻ ngu đần này? Y có thể là một sứ quân, nhưng lại không hiểu tí gì về Thiên."

Sau đó thay vì xây một ngôi chùa cho Gudo, vị sứ quân lại xây cho Daigu và theo học thiền với ngài.

73. MƯỜI VỊ KẾ THỪA

Các thiền sinh đều nguyện rằng dù có bị chết bởi thầy mình, họ vẫn quyết một lòng học Thiên. Thường thì họ hay cắt một ngón tay để chứng cho lời nguyện. Thời bấy giờ lời nguyện trở nên một qui luật, cho nên thiền sinh nào chết bởi tay của Ekido đều được cho là kẻ tử đạo.

Ekido trở nên một thiền sư khắc nghiệt. Môn đồ đều khiếp vía. Có một thiền sinh trực đánh chuông điểm giờ, lỡ quên giống chày chỉ vì mắt bị thu hút bởi một cô gái đẹp thoáng đi qua cổng chùa.

Ngay lúc đó Ekido, đứng phía sau đánh cho một roi và vị thiền sinh vì kinh hãi ngã ra chết ngay.

Viên giám thị, nghe chuyện đến gặp Ekido. Không phiến trách gì thiền sư, ông ta lại khen sự nghiêm khắc của thầy. Thái độ của Ekido vẫn bình thản cứ như thiền sinh kia vẫn còn sống.

Sau tai nạn đó, ngài đã đào tạo ra được mười vị liễu ngộ kế thừa, một con số khác thường.

74. HỎI CẢI THỰC SỰ

Ryokan hiến mình vào việc tu học Thiên. Một hôm ngài nghe nói đến chuyện người cháu phung phí tiền của cho một đào nương, mặc cho sự nguyện rửa của bà con quyến thuộc. Vả lại y là người thay thế Ryokan trong việc cai quản tài sản của gia đình, mà gia sản xem ra có cơ tan biến, cho nên thân nhân mới đến nhờ ngài ra tay.

Ryokan phải du hành một đoạn đường xa để gặp người cháu mà ngài cách xa đã nhiều năm. Người cháu vui mừng gặp lại người chú và mời ở lại qua đêm.

Cả đêm Ryokan ngồi tham thiền. Đến sáng, gần lúc ra đi ngài bảo người trẻ tuổi: "Ta đã già, tay run. Cháu có thể giúp ta cột dây chiếc dép rom được không?"

Người cháu hăng hái giúp liền. "Cám ơn cháu," Ryokan kết thúc, "cháu thấy không, một người trở nên già và yếu mỗi ngày. Hãy bảo trọng lấy thân." Xong Ryokan ra đi, không hề nhắc một lời nào đến cô đào nương hoặc lời quở trách của thân nhân. Nhưng kể từ sáng hôm ấy, tính hoang phí của người cháu chấm dứt.

75. NÓNG GIẬN

Một thiền sinh đến than phiền cùng Bankei: "Bạch thầy, Con mắc con nóng giận không kèm được. Con phải làm sao để chữa?"

"Con có cái lạ lùng quá," Bankei trả lời. "Nào cho ta xem cái mà con có."

"Ngay bây giờ thì con không thể chỉ cho thầy thấy được," người kia trả lời.

"Khi nào thì con có thể chỉ nó cho ta?" Bankei hỏi.

"Nó nổi lên thật bất chùng," thiền sinh trả lời.

"Vậy thì," Bankei kết luận, "nó không đúng là thật tướng của con.

Nếu nó là thật tướng thì con đã có thể chỉ cho ta thấy nó bất cứ lúc nào. Khi con mới sinh con không có nó, và cha mẹ con đã không giao nó cho con. Hãy suy nghĩ đến điều đó."



76. TÂM ĐÁ

Hogen, một Thiền sư Trung hoa, sống ở một ngôi chùa nhỏ trong làng. Một ngày kia có bốn nhà sư du hành xuất hiện và hỏi nếu họ có thể nhóm lửa ở trước sân để sưởi ấm.

Trong khi nhóm lửa, Hogen nghe bọn họ bàn luận đến chủ quan và khách quan. Ngài tham gia vào và nói: "Có một tảng đá lớn. Quý vị xem nó ở trong hay ở ngoài tâm của quý vị?"

Một vị tăng trả lời: "Theo Phật pháp thì mọi sự vật đều là biến thái của tâm, tôi có thể bảo rằng tảng đá ở trong tâm tôi."

"Vậy thì đầu của ngài phải nặng lắm," Hogen quan sát, "nếu ngài phải mang mãi tảng đá như thế trong tâm."

77. KHÔNG VƯỚNG MẮC VÀO BỤI TRẦN

Zengetsu, một thiền sư Trung hoa vào đời nhà Đường, đã viết những lời khuyên này cho môn đồ:

Sống giữa hồng trần nhưng giữ không bị vướng mắc vào bụi trần là chánh đạo của kẻ tu Thiền.

Khi nhìn thấy ai làm lành, hãy bắt chước. Khi nghe điều ác nên tránh.

Ngay khi ở trong phòng tối, cư xử như mình đối diện với khách quý. Bộc lộ cảm quan, nhưng không nên vượt quá cái thật tánh của mình.

Nghèo khổ là kho báu của người, không nên đánh đổi nó cho một cuộc sống dễ dãi.

Một người có thể trông giống kẻ khùng, nhưng chưa hẳn đã thế. Biết đâu rằng y đang cẩn thận che dấu sự thông thái của mình.

Đức hạnh là thành quả của sự tự chế. Đừng đánh rơi chúng từ từng trời như là mưa hay tuyết.

Lòng khiêm tốn là nền tảng của mọi đức hạnh. Hãy để cho mọi người sống gần tự biết đến bạn trước khi bạn làm cho họ biết đến.

Một tấm lòng cao thượng không bao giờ trưng ra lộ liu. Lời của nó như ngọc quý, vô giá, ít khi được bày biện.

Đối với một người thiên sinh chân thật, mỗi ngày là một ngày may mắn. Thời gian trôi qua nhưng y không bị lùi lại. Chẳng có sự vinh quang hay nhục nhã nào làm chùn ý.

Nên khắc khe với chính mình, chứ không phải với người khác. Không nên bàn cãi chuyện đúng hay sai.

Có vài điều, dù đúng, vẫn bị xem như là sai hằng bao nhiêu đời. Giá trị của điều phải, có thể được biết đến sau nhiều thế kỷ, cho nên không việc gì phải vội đòi hỏi có sự biết ơn tức thì.

Hãy sống với nhân duyên và dành kết quả cho luật tối thượng của vũ trụ. Hãy sống qua một ngày trong an nhiên tự tại.

78. PHỒN THỊNH THẬT SỰ

Một phú hộ đến nhờ thiền sư Sengai viết cho một câu hoành phi nói đến sự giàu có của gia đình y để truyền lại cho các thế hệ sau.

Sengai lấy một tờ giấy thật lớn rồi viết: "Cha chết, con chết, cháu chết."

Người phú hộ nổi giận. "Tôi nhờ ngài viết cho câu gì nói đến hạnh phúc của gia đình tôi! Sao ngài lại giu cợt thế này?"

"Chẳng có ý giu cợt đâu," Sengai giải thích. "Này nhé, nếu con của ông chết trước ông, thật là một điều bất hạnh. Nếu cháu của ông chết trước con ông, có phải là cả hai cha con đau khổ lắm không? Nếu mỗi thế hệ trong gia đình ông đều theo tuần tự mà qua đời thì đó mới đúng là giòng đời tự nhiên. Ta gọi đó là phồn thịnh thực sự."

79. LƯ HƯƠNG

Một người đàn bà tên Kame ở Nagasaki là một trong ít người chế tạo ra lư hương ở Nhật Bản. Lư ấy quả là một tác phẩm nghệ thuật hiếm có, chỉ được dùng trong trà thất hay ở bàn thờ gia đình.

Cha của Kame cũng là một nghệ nhân. Suốt ngày, nàng còn thích say sưa rượu chè, hút sách và vui chơi với nam giới. Khi nào có được ít tiền nàng liền mở tiệc mời mại khách tao nhân, văn thi sĩ, thợ thuyền, bọn đàn ông có sự nghiệp hoặc vô nghề. Sự giao thiệp rộng rãi đã gợi hứng cho các sáng tác của nàng.

Kame làm việc rất là chậm chạp, nhưng khi tác phẩm hoàn thành thì thực là tuyệt mỹ. Những lu hương của nàng lại được trân quý ở những gia thất mà nội tướng không hề uống rượu, hút sách hay giao hảo với nam nhân một cách bừa bãi.

Một lần, thị trưởng của Nagasaki nhờ Kame thiết kế cho ông ta một lu hương. Nàng lần lửa mãi đến hơn nửa năm. Đến lúc đó thì ông thị trưởng, đã được cất nhắc lên làm việc ở một thành phố khác, đến viếng nàng. Ông ta hỏi thúc nàng bắt tay vào việc.

Sau cùng khi có cảm hứng, Kame hoàn thành lu hương và đặt lên một cái bàn. Nàng nhìn nó rất chăm chú. Nàng ngồi đối diện nó, hút thuốc và uống rượu cứ như nó là bạn rượu. Suốt ngày nàng nhìn ngắm nó.

Sau rốt, chụp một cái búa Kame đập nát nó ra. Nàng thấy nó không phải là một sáng tạo toàn mỹ như nàng muốn.

80. PHÉP LẠ THỰC

Khi Bankei thuyết pháp ở chùa Ryumon, một tăng sĩ phái Shinshu, vốn tin vào giải thoát qua chú niệm danh hiệu Phật A Di Đà, ganh tị với đám thánh chúng đồng đạo nên muốn tranh luận với ngài.

Bankei đang giữa cuộc giảng thì vị tăng sĩ kia xuất hiện, nhưng vì vị ấy gây náo động cho nên Bankei phải ngưng buổi thuyết pháp để hỏi cơ sự.

"Tổ sáng lập của phái chúng tôi," vị tăng sĩ đồng dục, "có những năng lực kỳ diệu như là ngài cầm bút ở một bên bờ sông mà có thể viết thánh hiệu của Phật A Di Đà lên trên một tấm giấy do đồ đệ của ngài giơ lên ở phía bên kia sông. Ông có thể làm được phép lạ như thế không?"

Bankei nhẹ nhàng đáp: "Con cáo của ông có thể làm được tiểu xảo đó, nhưng đó không phải là phong cách của Thiên. Phép lạ của ta là khi đói thì ăn, khi khát thì uống."

81. HÃY NGỬ ĐI!

Gasán đang ngồi cạnh giường của Tekisui, ba ngày trước khi thầy mình viên tịch. Tekisui đã chọn ngài là vị kế thừa.

Ngôi chùa vừa bị cháy và Gasán bận lo tu sửa. Tekisui hỏi: "Con sẽ làm gì sau khi ngôi chùa được cất lại?"

"Khi sư phụ lành bệnh, chúng con muốn sư phụ thuyết giảng ở đó," Gasán trả lời.

"Giả sử ta không sống được đến ngày đó thì sao?"

"Thì chúng con sẽ tìm người khác vậy," Gasan đáp.

"Giả sử con không thể tìm được người khác?" Tekisui tiếp.

Gasan lớn tiếng trả lời: "Đừng hỏi những câu vớ vẩn nữa. Hãy ngủ đi."

82. KHÔNG CÓ GÌ HIỆN HỮU

Yamaoka Tesshu, khi còn là một thiền sinh trẻ, đi viếng hết thiền sư này đến thiền sư nọ.

Ngài đến thăm Dokuon của chùa Shokoku.

Muốn vội tỏ sự chứng ngộ của mình, ngài nói: "Rất ráo thì, Tâm, Phật, và chúng sinh chẳng hề hiện hữu. Thật tướng của mọi pháp là Không. Không có Thọ, Tướng, Hành, Thức. Không có gì để cho và không có gì để nhận."

Dokuon ngồi hút thuốc yên lặng, chẳng nói gì. Bỗng nhiên ngài dùng ống điếu bằng trúc đập Yamaoka một cái làm cho chàng thanh niên nổi giận.

"Nếu chẳng có gì hiện hữu," Dokuon hỏi, "vậy thì cơn giận từ đâu đến?"

83. KHÔNG LÀM KHÔNG ĂN

Hyakujo, Thiền sư Trung Hoa, thường hay lao động cùng với các đệ tử, ngay cả đến tám mươi tuổi, dọn dẹp vườn tược, cắt cỏ, tĩa cây.

Hàng đệ tử không đành lòng thấy sư phụ tuổi đã cao mà làm lưng vắt vả quá, nên mới đem dẫu dụng cụ làm vườn đi, bởi vì họ biết thầy vẫn không nghe lời họ khuyên mà nghỉ ngơi.

Ngày hôm ấy Thiền sư không ăn. Ngày hôm sau cũng thế, và ngày kế tiếp cũng vậy. "Hay là sư phụ giận vì chúng mình dẫu dụng cụ của ngài chẳng," bọn đệ tử đoán chừng. "Chúng ta nên để chúng lại chỗ cũ."

Hôm họ trả lại dụng cụ, thiền sư làm việc trở lại và ăn như cũ. Vào buổi tối, ngài dạy chúng: "Không làm, không ăn."

84. BẠN THẬT SỰ

(Hay Bá Nha Tử Kỳ - LND.)

Thuở xưa ở Trung Hoa có hai người bạn, một người đàn rất tuyệt và một người nghe rất tinh.

Khi người đàn về cao sơn thì người nghe bảo: "Tôi có thể nhìn thấy núi thẳm ở trước mặt."

Khi người đàn về lưu thủy, người nghe reo: "Đây là giòng nước chảy!"

Nhưng rồi người nghe mắc bệnh lừa trần. Người bạn kia cắt đứt dây đàn và không bao giờ đàn nữa. Từ bây giờ, việc cắt đứt dây đàn ý tứ tình bạn thắm thiết.

85. ĐẾN LÚC PHẢI CHẾT

Thiền sư Ikkyu, ngay lúc còn bé đã rất thông minh. Thầy của cậu có một chén uống trà rất quý, một đồ cổ hiếm hoi. Ikkyu lỡ tay đánh vỡ chén và vô cùng bối rối. Nghe bước chân thầy đến, Ikkyu vội dẫu chén vỡ sau lưng. Thầy xuất hiện, Ikkyu hỏi: "Tại sao con người phải chết?"

"Thật là tự nhiên," vị thầy già trả lời. "Mọi vật đã sống lâu tất phải chết."

Ikkyu, liền gơ cái chén vỡ ra nói: "Đã đến lúc cái chén của thầy cũng phải chết."

86. PHẬT SỐNG VÀ THỢ LÀM BỒN TẮM

Các Thiền sư thường chỉ dạy cho đệ tử trong biệt thất. Không ai được bén mảng đến.

Thiền sư Mokurai ở chùa Kennin tại Kyoto, vẫn thích trò chuyện với các thương gia, nhà báo cũng như với các đệ tử của ngài. Có một người thợ làm bồn tắm ít học, hay đến hỏi những câu vớ vẩn, uống một cốc trà rồi bỏ đi.

Một ngày nọ có mặt người thợ trong khi Mokurai muốn chỉ dạy cho một đệ tử nên ngài yêu cầu người thợ đợi ở phòng bên cạnh.

"Tôi biết ngài là một vị Phật sống," người thợ phản đối. "Ngay cả các tượng Phật đá còn chẳng hề từ chối mọi người đến l bái. Thế tại sao tôi lại bị mời ra?"

Mokurai đành phải bước ra bên ngoài để tiếp đệ tử.

87. BA HẠNG ĐỆ TỬ

Thiền sư Gettan, sống vào cuối triều đại Tokugawa. Ngài thường bảo: "Có ba hạng đệ tử :

Một hạng hoằng hóa giáo lý, một hạng tu tập ở chùa, và một hạng giá áo túi cơm.

Gasán cũng nói như thế. Khi ngài còn tu học với vị thầy rất khắc khe là Tekisui; đôi khi còn bị thầy nện cho mấy gậy. Nhiều thiền sinh khác không chịu nổi đã phải bỏ đi.

Gasan ở lại, nói: "Một đệ tử xoàng thì dựa oai thầy. Một đệ tử khá thì ngưỡng mộ từ tâm của thầy. Một đệ tử giỏi thì trở nên vững chải hơn dưới kỷ luật của thầy."

88. LÀM SAO LÀM MỘT BÀI THƠ CHỮ HÁN

Một thi sĩ nổi danh người Nhật được hỏi làm thế nào để kết cấu một bài thơ chữ Hán

(Tuyệt Cú - LND.).

"Thông thường một bài tuyệt cú chỉ có bốn câu," ông ta giải thích. "Câu đầu là khởi; câu hai là thừa, câu ba là chuyển và câu bốn là hợp. Một bài ca quen thuộc của Nhật đã vẽ rõ như thế này:

Hai cô con gái của người bán lụa ở Kyoto
Cô chị hai mươi tuổi, Cô em, mười tám.
Một chiến sĩ có thể giết người bằng lưỡi kiếm,
Nhưng các cô gái này giết đàn ông bằng đôi mắt."

89. ĐỐI THOẠI THIỀN

Các thiền sư hay huấn luyện cho đệ tử tự biểu lộ. Hai Thiền viện có hai cậu bé thiền sinh được gọi gắm. Một cậu thường đi mua rau mỗi sáng, gặp cậu kia trên đường.

"Anh đi đâu đấy?" một cậu hỏi.

"Tôi đi đến bất cứ nơi nào bàn chân dẫn dắt," cậu kia trả lời.

Cậu trả lời như thế làm cậu kia bối rối, bèn đến nhờ thầy mình giúp. "Sáng mai," sư phụ bảo, "khi con gặp tên nhãi ấy, hỏi lại câu ấy. Nó sẽ trả lời y như cũ, thì hỏi nó: 'Giả sử anh không có chân, vậy anh đi đâu đấy?' Như thế sẽ sửa lưng được nó." Hai đứa bé gặp lại nhau sáng hôm sau.

"Anh đi đâu đấy?" cậu trước hỏi.

"Tôi đi đến bất cứ nơi nào gió đưa," cậu kia trả lời.

Thế là cậu bé trước ngỡ ngàng, thiu não về tìm gặp thầy.

"Hỏi nó đi đâu nếu không có gió," sư phụ mách.

Lũ trẻ lại gặp nhau hôm sau, lần thứ ba.

"Anh đi đâu đấy?" cậu trước hỏi.

"Tôi ra chợ mua rau," cậu kia trả lời.

90. CÚ ĐẬP CHÓT

Tangen theo học với Sengai từ khi còn bé. Khi được hai mươi tuổi, ngài muốn từ giả sư phụ để tìm học thêm ở các thiền sư khác mà đối chiếu, nhưng Sengai không cho phép. Cứ mỗi lần Tangen gợi ý liền bị Tangen đập cho một gậy lên đầu.

Sau rốt Tangen nhờ một sư huynh xin thầy hộ. Vị sư huynh liền giúp và cho Tangen biết: "Xong rồi. Huynh đã sắp xếp để đệ có thể đi tầm đạo ngay."

Tangen đến gặp Sengai để cảm tạ. Thiền sư trả lời bằng cách đập cho đệ tử một gậy khác.

Khi Tangen kể lại chuyện ấy, vị sư huynh nói: "Làm sao thế được? Không lẽ thầy đã cho phép rồi lại đổi ý. Huynh sẽ hỏi thầy." Và ông ta đi gặp sư phụ.

"Ta không hề hủy phép," Sengai bảo. "Ta chỉ muốn cho hấn một cú đập chót lên đầu, để khi trở về hấn sẽ giác ngộ và ta không còn dịp để quở trách hấn nữa."

91. MÙI KIẾM CỦA BANZO

Matajuro Yagyū là con của một nhà kiếm sĩ nổi danh. Cha của y từ con, vì cho rằng kiếm thuật của con mình xoàng quá khó mà đạt đến chỗ tuyệt luân.

Vì thế Matajuro đến núi Futara gặp nhà danh kiếm khác tên Banzo.

Rồi Banzo cũng xác nhận lời phê phán của người cha. "Người muốn học kiếm thuật dưới sự chỉ dạy của ta?" Banzo hỏi. "Người không đáp ứng đủ yêu cầu."

"Nhưng nếu tôi gắng sức làm việc, bao năm thì tôi có thể trở thành thuật sư?" người thanh niên van nài.

"Cả đời của người," Banzo trả lời.

"Tôi không thể chờ lâu như thế, Matajuro giải thích. "Tôi sẽ trải qua mọi khổ nhọc nếu ngài dạy cho tôi. Nếu tôi trở thành kẻ tôi đòi hết lòng theo ngài, thì sẽ bao lâu?"

"Ồ! có thể là mười năm," Banzo dụ giọng.

"Cha của tôi sắp già, không mấy chốc tôi phải chăm sóc cho ông," Matajuro tiếp tục. "Nếu tôi hết sức làm lụng, thì sẽ bao lâu đạt chỗ tuyệt luân?"

"Ồ, có thể là ba mươi năm," Banzo nói.

"Sao lại thế?" Matajuro hỏi. "Trước tiên, ngài bảo mười năm và nay lại ba mươi. Tôi sẽ chịu đựng mọi cực nhọc để đạt tinh thuật trong thời gian ngắn nhất!"

"Vậy thì," Banzo bảo, "trong trường hợp đó người sẽ phải ở với ta trong bảy mươi năm."

Một kẻ hấp tấp như người khó mà học được nghề nhanh."

"Tốt lắm," người thanh niên tuyên bố, rớt ráo hiu rằng mình bị chỉ trích vì thiếu nhẫn nại, "Tôi đồng ý."

Matajuro được dặn không bao giờ nói đến kiếm thuật, không bao giờ đụng đến kiếm. Y nấu cơm, rửa chén, trải giường, quét sân, dọn vườn, làm mọi thứ cho thầy mà không được nói đến kiếm thuật.

Ba năm trôi qua. Matajuro vẫn lao động cật lực. Nghĩ đến tương lai, y lại buồn lòng. Ngay cả chẳng hề được bắt đầu học môn kiếm thuật mà y thê hiễn trọn đời.

Nhưng một ngày kia Banzo đi lên ra sau lưng y và nện cho một phát đau điếng với cây kiếm gỗ.

Ngày hôm sau, trong khi Matajuro đang nấu cơm, một lần nữa Banzo lại lao đến y bất thần.

Kể từ hôm ấy, ngày cũng như đêm, Matajuro luôn cảnh giác đề phòng cú đâm bất chợt.

Không giây lát nào mà ngưng nghĩ đến mùi kiếm của Banzo.

Y học thật nhanh làm sư phụ hài lòng mỉm cười. Matajuro trở thành kiếm sĩ cừ khôi nhất trong nước.

92. THIÊN KHƠI LỬA

Hakuin thường kể cho các đệ tử nghe chuyện một bà lão có một cửa hàng trà, ca tụng bà ngộ được Thiên. Tăng chúng không tin nên đi đến trà thất tìm cho ra lẽ.

Cứ khi nào thấy họ đến là bà đã có thể nói ra ngay rằng họ đến vì trà hay để nhìn thấy sự hiu thiên của bà. Trong trường hợp thứ nhất thì bà tiếp đãi họ rất ân cần. Trong trường hợp thứ hai thì bà vẫy họ ra sau bình phong. Ngay khi họ vừa tuân theo, bà liền đập cho một phát với cây khơi lửa.

Chín trong mười tăng sinh không thoát khỏi cú đập của bà.

93. THIÊN CỦA NGƯỜI KỂ CHUYỆN

Encho là người kể chuyện có tài. Những chuyện kể về tình yêu luôn làm thốn thức con tim người nghe. Khi ông ta kể đến chuyện chiến tranh thì người nghe tưởng như mình đang ở ngoài bãi chiến trường.

Một ngày nọ, Encho gặp Yamaoka, một dân giả gần đạt đến bậc sư về Thiền. "Tôi biết,"

Yamaoka nói, "Ngài là người kể chuyện hay nhất nước, ngài làm cho mọi người khóc hay cười theo ý muốn. Hãy kể chuyện Câu Đào tôi ưa thích. Khi tôi còn bé, tôi thường ngủ cạnh mẹ tôi, và bà hay kể chuyện cổ tích này. Giữa chuyện thì tôi đã ngủ say. Hãy kể như mẹ tôi hằng kể vậy."

Encho chẳng dám kể thử ngay. Ông xin cho một thời gian để nghiên cứu. Vài tháng sau ông đến gặp Yamaoka và nói: "Xin vui lòng cho tôi cơ hội được kể câu chuyện."

"Đề ngày khác đi," Yamaoka trả lời.

Encho lộ vẻ bất bình. Ông nghiên cứu thêm nữa và muốn thử kể lại. Yamaoka từ chối mấy bận. Khi Encho bắt đầu nói thì Yamaoka chận ngang, nói: "Ngài chưa giống mẹ tôi."

Phải mất đến năm năm Encho mới kể được câu chuyện cổ tích giống như mẹ của Yamaoka đã từng kể.

Theo cách đó, Yamaoka đã truyền Thiền cho Encho.

94. ĐI ĐÊM

Nhiều đệ tử theo học thiền với Thiền sư Sengai. Một người trong đám hay thức dậy nửa đêm, trèo tường trốn khỏi thiền viện để xuống phố du hí.

Một đêm kia Sengai đi kiểm soát khu tăng thất, thấy vắng mặt thiền sinh nọ và khám phá ra cái ghế cao mà y hay dùng để trèo tường. Sengai lấy cái ghế đi và đứng thay vào chỗ ấy.

Khi kẻ ngao du quay về, chẳng biết đến sự việc, đặt chân lên đầu thầy và nhảy xuống.

Khi khám phá ra mọi chuyện y sửng sốt.

Sengai bảo: "Khi gần sáng trời thường lạnh lắm. Đừng dễ bị cảm."

Người đệ tử không bao giờ ra ngoài vào ban đêm nữa.

95. THƯ CHO NGƯỜI SẮP CHẾT

Bassui viết bức thư sau cho một trong những đệ tử của ngài sắp viên tịch:

"Chân tâm của con không hề được sinh, nên nó không bao giờ diệt.

Nó không phải là một hiện thực, d bị hủy hoại. Nó không hẳn là hư không, như một khoảng trống. Nó không sắc không tướng. Nó không thọ vui hay cam khổ.

"Ta biết rằng con đang bị bệnh nặng. Như một thiền sinh giỏi, con hãy quán chiếu đến chứng bệnh đó. Con có thể không hui ai đang đau khổ, mà tự hỏi mình: Cái gì là chân tâm? Chỉ quán tưởng đến điều này. Con chẳng cần gì khác. Chẳng ham muốn điều chi. Phút cuối của con xem như vô hạn chỉ giống như một mảnh tuyết tan trong tịnh độ.

96. MỘT GIỌT NƯỚC

Thiền sư Gisan bảo một thiền sinh trẻ tuổi xách đến cho ngài một thùng nước để hòa lạnh bồn tắm.

Thiền sinh mang đến một thùng nước, và sau khi làm lạnh bớt bồn tắm y đồ phần còn lại ra đất.

"Đồ ngu!" sư phụ mắng đệ tử. "Sao con không tưới nó vào các cây? Con có quyền gì mà phí phạm ngay cả một giọt nước trong chùa này?"

Thiền sư trẻ đốn ngộ ngay lúc ấy. Y đổi pháp danh thành Tekisui, nghĩa là một giọt nước.

97. DẠY CHỖ RỐT RÁO

Thời xưa ở Nhật, về đêm người ta thường dùng lồng đèn tre với ngọn nến bên trong. Một người mù đến viếng bạn vào ban đêm được gia chủ biểu cho cây đèn lồng mang về.

"Tôi chẳng cần đèn," ông ta bảo. "Tối và sáng đối với tôi đều giống nhau."

"Tôi biết anh không cần đèn để soi đường." người bạn trả lời, "nhưng nếu anh không mang đèn thì kẻ khác có thể đâm sầm vào anh. Thôi hãy cầm lấy."

Người mù ra đi với cây đèn lồng và chẳng bao lâu sau có người va vào ông. "Hãy xem chừng chứ!" ông nói lớn với người lạ. "Bộ không thấy ngọn đèn sao?"

"Nến của ông đã tắt ngấm rồi, ông bạn ạ," người lạ trả lời.

98. KHÔNG VƯƠNG MẮC

Kitano Gempo, viện chủ của thiền viện Eihei, viên tịch vào năm 1933 lúc chín mươi hai tuổi. Suốt đời ngài đã giữ mình không để bị chấp trước vào vật gì. Lúc còn là một hành giả khát thực ở tuổi hai mươi ngài gặp một người đồng hành nghiện thuốc lá. Đang lúc cùng đi xuống núi, họ ngừng lại nghỉ dưới một gốc cây. Kẻ đồng hành mời ngài thuốc hút, ngài nhận vì đang đói bụng.

"Thật là thích thú làm sao khi hút," ngài nhận xét. Kẻ kia biểu ngài một ống điếu khác và gói thuốc lá rồi chia tay.

Kitano chợt nghĩ: "Nỗi thích thú này có thể gây trở ngại cho việc thiền định. Trước khi quá muộn, ta nên ngưng lại ngay." Rồi ngài liền quẳng điếu.

Khi hai mươi ba tuổi, ngài nghiên cứu Kinh Dịch, vũ trụ quan sâu xa nhất. Bấy giờ vào mùa đông và ngài cần áo ấm. Ngài viết thư cho sư phụ ở cách xa hằng trăm dặm xin giúp đỡ, và gửi cho một khách du lịch nhờ trao lại. Mùa đông sắp hết mà chẳng thấy thư hồi âm hay quần áo ấm đâu cả. Kitano liền bóc quẻ Kinh Dịch xem bức thư có đi lạc hay không. Ngài đoán đúng, vì sau đó bức thư từ sư phụ chẳng thấy đả động gì đến quần áo ấm cả.

"Nếu ta dùng Kinh Dịch mà đoán đúng mọi chuyện thì ta sẽ xao lãng việc thiền định,"

Kitano cảm thấy như thế. Rồi ngài liền từ bỏ môn học kỳ bí đó và không bao giờ đoái hoài đến nó nữa.

Khi được hai mươi tám tuổi, ngài học lối viết thảo triện và thơ văn. Ngài trở thành điều luyện đến nỗi sư phụ ngài còn ca ngợi. Kitano suy nghĩ: "Nếu ta không ngưng ngay, thì ta sẽ trở thành một thi sĩ, mà không phải là một thiền sư." Rồi ngài chẳng bao giờ viết một bài thơ nào nữa.

99. DẤM CỦA TOSUI

Tosui là một thiền sư đã từ bỏ lối khuôn thước của thiền viện để sống với đám hành khất dưới một chân cầu. Khi ngài đã già quá, một người bạn giúp đỡ ngài sống mà khỏi phải đi ăn xin. Ông ta bày cho Tosui cách gom cơm lại để chế ra dấm, và Tosui đã thực hiện đến khi ngài qua đời.

Trong khi Tosui làm dấm, một người hành khất cho ngài một bức tranh Phật. Tosui treo trên tường của căn chòi và dán một tấm bảng bên cạnh. Tấm bảng viết:

"Ông Phật A Di Đà ạ: Căn chòi này chật chội quá. Con có thể giữ Ngài lại làm kẻ vô gia cư. Nhưng xin đừng nghĩ rằng con cầu xin Ngài cho con được tái sinh vào cõi cực lạc của Ngài nhé."

100. NGÔI CHÙA YÊN TĨNH

Shoichi là một thiền sư chột mắt, nhưng rạng ngời giác ngộ. Ngài dạy hàng đệ tử ở chùa Tofuku.

Ngày và đêm cả ngôi chùa đều tuyệt yên tĩnh. Không hề nghe một tiếng động.

Ngay cả việc tụng kinh cũng bị thiền sư cấm. Đệ tử của ngài chỉ làm có một việc là thiền định.

Khi thiền sư viên tịch, cụ già hàng xóm nghe có tiếng chuông rung và tiếng tụng kinh. Bà biết ngay rằng Shoichi đã khuất núi.

101. THIÊN CỦA PHẬT

Đức Phật dạy: "Ta xem ngôi vị của vua chúa hay các nhà cai trị chỉ như hạt bụi. Ta thấy kho tàng vàng ngọc châu báu như gạch đá. Ta coi xiêm y lụa là như giẻ rách. Ta nhìn ra vô số thế giới của vũ trụ như cái hạt nhỏ trong trái cây, và chiếc hồ lớn nhất của Ấn độ như giọt dầu trên bàn chân ta. Ta nhận thấy mọi pháp trong đời đều là hư huyền tựa như ảo thuật của phù thủy. Ta suy nghiệm ra niêm tối thượng giải thoát như một sợi chỉ đan bằng vàng trong giấc mộng, và xem thánh đạo của các đẳng giác ngộ như những đóa hoa trong mắt. Ta thấy thiền định như trụ chống của một quả núi, cõi Niết bàn như là ác mộng giữa ban ngày. Ta xem sự phán đoán về thiện và ác như vũ khúc uốn lượn của con rồng, và sự tăng và giảm của đức tin như vết tích sót lại của bốn mùa."



MỤC LỤC

- ❖ Lời Đầu Sách.
- ❖ Phần 1: Từ Chuyện 1 ⇨ 25.
 1. Một Cốc Trà.
 2. Tìm Thấy Viên Ngọc Trên Đường Bùn.
 3. Thật Vậy Sao?

4. Vâng Lời.
5. Nếu Yêu, Hãy Yêu Công Khai.
6. Không Có Lòng Nhân.
7. Lời Rao.
8. Những Cuộn Sóng Lớn.
9. Mặt Trăng Không Thể Bị Đánh Cắp Được.
10. Bài Thơ Cuối Của Hoshin.
11. Câu Truyện Về Nàng Shunkai.
12. Ông Tàu Vui Vẻ. (Hay Ông Thần Tài -- LND.)
13. Một Ông Phật.
14. Con Đường Bùn Lầy.
15. Shoun Và Mẹ.
16. Không Xa Cõi Phật.
17. Lời Dạy Dè Xẻn.
18. Ngụ Ngôn.
19. Nhất Đế.
20. Lời Mẹ Dạy.
21. Tiếng Vỗ Của Một Bàn Tay.
22. Tim Ta Nóng Như Lửa.
23. Sự Ra Đi Của ESHUN.
24. Tụng Kinh.

❖ Phần 2: Từ Chuyện 26 ⇨ 50.

25. Ba Ngày Nửa.
26. Tranh Biện Đề Được Tạm Trú.
27. Giọng Nói Của Hạnh Phúc.
28. Hãy Tự Mở Kho Báu Của Mình.
29. Không Nước, Không Trăng.
30. Tám Danh Thiếp.

31. Mọi Thứ Đều Là Thượng Hảo Hạng.
32. Thời Giờ Là Châu Báu.
33. Bàn Tay Của MOKUSEN.
34. Một Nụ Cười Trong Đời.
35. Mỗi Phút Đều Là Thiên.
36. An Tông Kinh Điển.
37. Sự Nghiệp Của GISHO.
38. Ngủ Trưa.
39. Trong Cõi Mộng.
40. Thiên Của JOSHU.
41. Câu Trả Lời Của Người Chết.
42. Thiên Trong Đời Của Một Người Hành Khất.
43. Kẻ Cướp Trở Thành Môn Đồ.
44. Đúng Và Sai.
45. Cỏ Cây Giác Ngộ Như Thế Nào?
46. Người Nghệ Nhân Tham Lam.
47. Tỷ Lệ Chính Xác.
48. Phật Mũi Đen.
- 49.
- 50.

❖ Phần 3: Từ Chuyện 51 ⇨ 75.

51. Đâu Phụ (Đâu Hủ) Chua.
52. Ánh Sáng Của Người Có Thể Tắt.
53. Thí Chủ Nên Cám Ơn.
54. Chúc Thư.
55. Trà Sư Và Kẻ Thích Khách.
56. Chánh Đạo.
57. Cửa Thiên Đường.

58. Bắt Giam Tượng Phật.
59. Những Chiến Sĩ Nhân Đạo.
60. Đường Hàm.
61. GUDO Và Hoàng Đế.
62. Trong Tay Định Mệnh.
63. Sát Sanh.
64. Mô Hôi Của Kasan.
65. Chê Ngự Con Ma.
66. Bầy Con Của Hoàng Thượng.
67. Người Đang Làm Gì! Thầy Đang Nói Gì!
68. Một Tiết Tấu Của Thiên.
69. Nuốt Thẹn.
70. Vật Quý Nhất Trên Đồi.
71. Học Im Lặng.
72. Sứ Quân Ngu Đần.
73. Mười Vị Kế Thừa.
74. Hối Cải Thực Sự.
75. Nóng Giận.

❖ Phần 4: Từ Chuyện 76 ⇨ 101.

76. Tâm Đá.
77. Không Vương Mặc Vào Bụi Trần.
78. Phồn Thịnh Thật Sự.
79. Lư Hương.
80. Phép Lạ Thực.
81. Hãy Ngủ Đi!
82. Không Có Gì Hiện Hữu.
83. Không Làm Không Ăn.
84. Bạn Thật Sự. (Hay Bá Nha Tử Kỳ - LND.)

85. Đến Lúc Phải Chết.
86. Phật Sống Và Thọ Làm Bồn Tắm.
87. Ba Hạng Đệ Tử.
88. Làm Sao Làm Một Bài Thơ Chữ Hán.
89. Đối Thoại Thiền.
90. Cú Đập Chót.
91. Mùi Kiếm Của BANZO.
92. Thiền Khơi Lửa.
93. Thiền Của Người Kể Chuyện.
94. Đi Đêm.
95. Thư Cho Người Sắp Chết.
96. Một Giọt Nước.
97. Dạy Chỗ Rốt Ráo.
98. Không Vương Mặc.
99. Dám Của TOSUI.
100. Ngôi Chùa Yên Tĩnh.
101. Thiền Của Phật.

